GIẢI-PHÁP NGƯỜI BỊNH 5 Số ENG 2908 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ NĂM 25 NOVEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	0$80	2$40	2$60	1$00
Ngoại-quốc	1$00	4$50	7$00	13$00
Các làng và các công-sở	0$75	2$00	3$50	6$00

Mua báo kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các người mua báo xin gửi trả cho hết trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Rondetenr : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyen, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$50 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Tục ma chay của ta bây giờ

Mới đây ký giả có được nghe một câu chuyện; một bà kia tuổi đã ngoài sáu mươi, được ba người con giai, một người theo việc ở các sở công, hai người làm nghề buôn bán, gia-kế cũng người mẹ bị đau, cũng là bệnh già, đã gần ba tháng nay, ba người con cứ để như thường, không đón thầy chạy thuốc gì cả. Có người bà con thân thấy thế, lấy làm phàn nàn mà hỏi ba người con, sao không cho mẹ uống thuốc, họ trả nhời rằng mẹ chúng tôi đã ngoài sáu tuần, cũng đã đến cõi rồi, bây giờ thuốc thang chạy chữa, dai dẳng tốn tiền, rồi đến khi nằm xuống, lấy gì mà làm ma chay cho được bằng người, trước là báo hiếu cho mẹ, sau là khỏi miệng thế cười chê.

Nghe lời nói ấy mà xét cái tâm lý của mấy người con đó, thì hình như họ cho rằng bổn-phận của con đối với cha mẹ, cốt làm ma chay cho to, thế là mà được cái tiếng ở đời, là thỏa cái lòng báo hiếu, chứ bất tất phải gì cả. Suy cho rộng ra, thì không những mấy người ấy mà thôi, ngoài ra dễ cũng còn có nhiều người có tư-tưởng như thế, mà ở cái buổi tập tục đã xa xỉ, mà tính người lại hay phô trương, thì cái tư-tưởng ấy dễ thường lại nhiều lắm nữa. Vậy nhân việc này mà suy bàn rộng ra, tưởng cũng là một việc cứu thời rất cần thiết mà ta nên để ý đến.

Kể cái công nuôi dạy, cái tình yêu quí, thật không ai bằng mẹ với con; về đến tuổi già, thì lòng trông cậy nương nhờ, cũng không ai như mẹ trông vào con nữa. Tục ngữ ta có câu: « Già cậy con »; tục ngữ Tàu có câu: « Có con muốn việc đỏ », ấy người ta khi tuổi già cậy vào con, tưởng không có cái gì cần thiết hơn nữa. Làm con mà suy nghĩ đến điều ấy, thì đối với cha mẹ già, tất không thể nào thờ ơ được. Những lời khuyến hiếu của người đời xưa, như câu: « Con hiếu tiếc từng ngày », câu: « Tuổi của cha mẹ, con không nên không biết », câu: « Người đời xưa được nuôi cha mẹ một ngày, dẫu chức tam công cũng không đổi cái lòng vui ấy ». Những câu nói về việc phụng dưỡng cha mẹ, thật là chí tình, nhưng thuật lắm ra đây, thì sự các độc giả có người cho là giảng đạo đức quá chăng. Hãy xin nói lý thiển cận một câu: Người ta đã nhận nuôi một người nào, không cứ bạng người nào, hoặc là bè bạn, hoặc là bà con, cho đến người cùng khổ vô ý nữa, thì khi đói cũng phải cho ăn, khi rét cũng phải cho mặc, khi đau yếu cũng phải chạy chữa thuốc thang, thì mới hết cái nghĩa-vụ của mình đối với cái người mình nhận nuôi. Phương chi là đối với mẹ là một người thân-thích chí thân, con cái cũng bằng mặt với người mà đều nơi khi đau không được thang thuốc uống, thì cái lòng tối nhục, còn biết đến đâu là cùng. Thế mà làm con cứ giương mặt mà nhìn không hề có chút ấy nấy, cứ lo chắt-bóp tiền bạc, để sau làm ma cho to. Đối với người chí thân mà ăn ở một cách tàn nhẫn đến như thế, thật là đáng trách; mà cái tính thích phô trương bên ngoài, để mua cái hãnh diện của xã-hội, lại càng đáng khinh lắm.

Suy cái tâm-lý của mấy người con ấy, tất họ nghĩ rằng mẹ tuổi tác bấy nhiêu cũng đã đủ, càng sống lâu càng thêm hệ lụy cho mình, mấy anh em người thì làm quan, người thì doanh, thương, đều có vai vế ở trong xã-hội, nếu việc ma chay của mẹ không được linh-đình to-tát bằng người, không được năm trâu bảy bò, khách phàng viếng không được đông, cách tiếp đãi không được sang trọng, thì không hợp với cái địa-vị của mình và không giữ được thể diện; vậy tìm thầy chạy thuốc để cầu cho bà già sống thêm một vài năm, sao bằng để tiền ấy mà lo việc ma chay, trước là mua lấy cái hãnh-diện của mình, sau lại được tiếng là báo hiếu cho mẹ.

Ấy cái sự báo hiếu của người đời nay phần nhiều là như thế đó. Đã đành rằng việc ma chay chôn cất, là cái bổn-phận sau hết của con đối với cha mẹ, nếu công việc lo liệu được chu tất, khách khứa thăm viếng được đông, thật cũng là một sự vẻ vang cho người chết. Nếu giời cho mà được sinh-kế phong dụ, thì không nên quản công tiếc phí cho thỏa tấm lòng con; ngộ không may mà sinh-kế không được dồi dào, thì cũng phải tùy gia phong kiệm, hà nên vung tay quá trán, mà sinh một mối phiền lụy suốt cả đời. Phương chi người đau nằm đó, chỉ ngóng ngóng mong được thuốc thang, để cầu chút sức mạnh trong khi tuổi già, và thêm thọ mệnh một vài năm nữa, làm con lại nhẫn lòng không đoái hoài đến, chỉ dành tiền để lo việc ma chay, thế ra đối với người sinh thành ra mình, không lo phụng dưỡng khi còn, chỉ lo phô trương khi chết; dùng đồng tiền để lo công việc, không phải là trọng sinh mệnh của mẹ, là cốt để mua hãnh diện cho con; thế mà còn bô bô mượn hai tiếng « *báo hiếu* » để che cái lòng vụ danh và lòng phụ-bạc của mình, thì thật cũng đáng bỉ lắm lắm. Đức Khổng tử nói: « Khi cha mẹ sống lấy lễ mà thờ, khi chết lấy lễ mà chôn »; lại nói: « Người quân-tử theo cái địa-vị của mình mà làm ». Hai câu ấy lời lẽ thật là dản giản, ý tứ thật là sâu xa, nếu bà con ta ai cũng giữ lấy làm giầy vàng thước ngọc, thì cứ động cũng ít sai lầm ở cái buổi luân-lý suy đồi, tập thượng xa-xỉ này vậy.

H. T. B,

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 22 novembre 1926

Nước Pháp

Một lễ khánh-thành

Ông Poincaré và ông Herriot đã làm lễ khánh-thành trường quốc dân kỹ-nghệ ở Tarbes. Nhân dịp ấy ông Poincaré có nói: không phải rằng các phái đảng chỉ thời phân tranh nhau trong ít lâu mà có thể ngăn-ngừa được nước Pháp khỏi ngã xuống vực sâu, hoặc bị nguy và nạn phá sản đâu, còn phải quyết chí đem cái tâm trí phải đồng tây lòng vào cái tâm trí quốc dân lâu lâu mãi mãi mới [illegible] vào tòa nội-các Poincaré lần thứ ông vẫn mời lời gọi của một bà mẹ trong khi đau-đớn vậy. Ông có nói: đó là tôi đem lòng thành-thực mà làm cái nghĩa-vụ của tôi. Ông nói thế được cử-tọa nhiệt-thành vỗ tay khen ngợi.

Cái giá tiền vàng

Kể từ ngày 23 này, nhà Pháp quốc ngân-hàng mua tiền-tệ bằng vàng định giá là 15 quan 50 một grasume.

Nước Bỷ

Việc giao tế với Trung-hoa

Quan sứ-thần Trung hoa ở Bruxelles có đưa cho ông Vandervelde một bức thư nhắc lại rằng chánh phủ Trung-hoa không ưng đem việc phân-tranh của hai nước Trung-Bỷ đệ trình tòa thẩm-phán Quốc-tế xử nghỉ, vậy ông Vandervelde sẽ hỏi tòa Thẩm phán quốc-tế, nay nên thi-hành các phương sách phòng bị thế nào để bảo hộ quyền lợi của nước Bỷ và của dân Bỉ; tuy vậy nước Bỷ vẫn sẵn lòng đem trình tình thân ái mà xem-xét suy sửa đổi lại bản giao ước Trung Bỷ.

Nước Đức

Việc nội-chánh

Báo *Welt Am Montag* báo tin rằng việc các đảng điều đình với nhau để lập một cuộc kết liên với đảng xã-hội, không thành công cán gì. Ông thủ tướng muốn đặt riêng ra chức phó thủ tướng để giao cho đảng xã-hội nhưng đảng ấy không ưng thuận. Đảng ấy muốn được hai bộ, mà một bộ là bộ binh. Việc ấy làm cho đảng thứ dân không bằng lòng. Hiện các đảng còn đương điều-đình với nhau.

Dư-luận Đức với việc tôn giáo ở Alsace

Các nhà ngoại giao ở Berlin lấy làm lạ về một bài của báo *Deutsche Allgemeine Zeiteino* khuyến bảo chánh-phủ Pháp mọi điều về cái vấn-đề tôn-giáo ở đất Alsace. Các nhà ấy cho việc người Đức can-thiệp vào việc nội chính của nước Pháp như vậy là vô nghĩa-lý, người Đức làm như thế nước Đức vẫn là kẻ đỡ đầu cho những đất cũ của nước Đức. Các nhà ấy cho rằng: nay mai sẽ có cuộc hội-nghị ở Genève mà người Đức làm như thế thì trực là đáng tiếc.

Phi-luật-tân

Việc chính-trị

Theo như bản lệnh sắc quan Toàn-quyền Wood kỳ mới rồi, thì hội-đồng kiểm tra bị bãi đi. M. Quezon nghị-trưởng nguyên-lão nghị-viện, M. Roxas nghị-trưởng thứ dân nghị-viện và các hội-viên trong hội-đồng bị bãi ấy có gửi giấy đến quan Toàn-quyền phản-kháng về việc ấy nói rằng: Nghị-viện Phi luật-tân không có muốn giao về quyền quan Toàn quyền sự kiểm tra ri sự thu-dụng hàng mấy triệu đồng tiền của Phi-luật-tân. Ban hội-đồng mưu sự độc-lập cho Phi-luật-tân đã họp ngày 17 mới rồi để bàn về việc ấy. Các ông nghị-viên cũng đã họp và quyết gởi lời kêu với quốc-dân Hoa-kỳ, tỏ ý phản kháng bản lệnh ấy, chỉ nghị kịch liệt cái thái độ của quan Toàn-quyền, cho là một việc lộng quyền ức hiếp trái với cái tôn chỉ dân quyền.

M. Aguinaldo, nguyên tổng-thống nước Phi-luật-tân, M. Romualdez, xã-trưởng thành Manille và mấy nhà chánh-trị nữa thì lại gởi thư khen ngợi quan Toàn-quyền về cái phương sách ấy, tỏ ý hi vọng rằng chánh-phủ tổ-chức lại và chế-trương các công cuộc công thương làm cho trong các việc thương-mại kỹ-nghệ không có cái thế-lực chánh-trị nữa thì sẽ có lợi cho quốc-dân.

Báo *Journal des Philippines* nói rằng quan Toàn-quyền Wood làm cho nhân-dân không sao nhẫn nại được nữa; bảo ấy nói các nơi chánh-trị cho rằng vì cái việc này nước Hoa-kỳ sẽ phải quyết định về cái vấn đề Phi-luật-tân độc-lập.

M. Gabaldon là đại-biểu của Phi-luật-tân tại Washington mới ở Âu-châu về, có khuyên người Phi-luật-tân nên vận-động cho nước Phi-luật-tân được vào hội Vạn quốc, các nhà ấy ông lời có thể cái vấn-đề độc-lập mới chóng giải quyết được. Ông nguyên-lão nghị-viên Aiegre nay mai sẽ đi Âu-châu được người Phi-luật-tân ấy việc xem xét lời khởi nghị của ông Gabaldon, và có vỗ cho Phi-luật-tân được độc-lập.

Việc vệ-sinh

Vì mấy trận bão mới rồi, sở y-tế Phi-luật-tân có cho người đi tiêm thuốc ở các tỉnh bị dịch tễ như dịch đậu mùa dịch sốt rét và dịch tả.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 12 Novembre

Cái chương trình của người Nga

Trong năm 1924, hội đồng binh vụ cách mệnh nước Nga có đặt ra một ban hội đồng bí mật, coi việc binh pháp. Ban hội đồng ấy mục-đích là soạn sửa chương trình chiến tranh cho các binh gia thân thiện với chánh-phủ nước Nga, nghĩa là để làm như các sở-văn binh vụ cho các binh gia ấy. Vì vậy chánh-phủ Nga có cử người sang Trung-hoa giúp cho Phong-ngọc-Tường, và chánh-phủ Quảng-châu.

Cái chương trình của ban hội-đồng ấy mới soạn về chiến-sự ở Trung-hoa và đã được hội-đồng binh-vụ nước Nga ưng chuẩn như sau này:

Chương-trình chia làm 5 phần:

1° Làm cho binh gia Quảng-châu tiến lên phía bắc và tổ-chức lại binh gia của Phùng ở phía tây Bắc-kinh.

2° Trong khi binh gia Quảng-châu tiến lên miền bắc, thì tình cho binh gia ấy chiếm lấy các nơi quan yếu ở trung-bộ Trung Hoa.

3 Trong khi tổ-chức lại binh gia của Phùng, lại làm cho binh gia ấy tiến về phía đông-nam.

4 Làm cho binh gia của Phùng và binh gia của Quảng-châu liên tiếp với nhau, và phá tan binh gia của Ngô-bội-Phu.

5 Đem quân Nga đến đường giang giới Mãn-châu khiến cho có thể tiếp ứng với quân của Phùng và quân Quảng-châu, để đánh quân của Trương-tác-Lâm, và chiếm lấy Bắc kinh và Thượng-hải.

(Dịch báo Tây)

Ngày 22 Novembre

Cuộc hội-nghị Thiên-tân

Vì Tôn-truyền-Phương bị thất bại, các lĩnh-tụ quân phiệt hội-nghị ở Thiên-tân lại quyết nghị nhiều việc quan trọng, cử Trương-tôn-Xương thế Tôn-truyền-Phương vào chức đốc quân Giang-tô, coi về Thượng-hải và Nam kinh; Chữ-ngọc-Pảo kiêm là đốc quân Trực lị, sẽ thế Trương-tôn-Xương vào chức đốc quân Sơn-đông; Trương-bảo-Lương, là con trai Trương-tác-Lâm, được bổ đốc quân Trực-lị, coi về Bắc-kinh, và Thiệu-Tân, thay cho Chữ-ngọc-Pảo.

Tướng Hàn-Lĩnh-Thụ, được cử vào chức đốc quân Hà-nam, Tướng Chu-văn-Hiên được cử vào chức đốc quân Bắc-kinh, hai người này đều là đảng Phụng-thiên. Bổ các chức mới như thế Trương-tác-Lâm thành ra thống lĩnh cả các việc ở bắc bộ Trung-hoa.

Lại có tin rằng hội-đồng lại định cử Lê-nguyên-Hồng vào chức tổng-thống, và Trương-tác-Lâm vào chức phó tổng-thống.

Sẽ triệu tập nghị-viện để ưng chuẩn việc ấy, sẽ lập một tòa nội-các liên hiệp, mỗi đảng có một người đại biểu.

Những việc thắng lợi của quân Quảng-châu, cùng là các chức quyền của đảng quốc dân quân cũng sẽ được công nhận, các giao-thiệp với ngoại-quốc sẽ sửa đổi đâu, mà không phạm đến quyền lợi của các nước. Lại sẽ họp cuộc hội-nghị quan thuế.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi nhờ ngài giải đáp hộ tôi mấy điều như sau này tôi lấy làm cảm ơn ngài lắm.

Tôi có một người chị em bạn cùng lấy chồng Tây, đã ngoài hai-mươi năm nay, tuy rằng cũng là một người lấy Tây nhưng người rất đáng kính nên người chồng cũng một lòng vì nể và tin cẩn.

Chẳng may người chồng mới chết độ giêm sáu tháng nay và không có con cái gì cả. Vì sinh buồn nên cũng hay đi chơi bời các chỗ quan thuộc cho khuây; vì hễ có một người kia cũng là chỗ quen biết, thăm cho sinh lòng đầu-rà, lập tâm trước sau mới lại tái-bàn, tỏ-tâm, sau về chuyện sai em lại hỏi han việc ny việc kia, để bàn thuốc rồi ở hẳn ở nhà người chị em bạn, bèn rắt rết cả sáu cả rồi lại xui cẩm nhà bán nhà đi nữa; mà người nhà không ai thấy có nào can gián được nữa.

Bây giờ người đàn bà hãy còn tang chồng chưa xong; và việc gia-tài sản người chồng nhà nước còn đương xét, nên đối bên còn chưa dám ra mặt lấy nhau, vậy anh em người ấy có thể hỏi người đàn ông kia được không?

Có thể bắt người đàn ông phải đền danh giá của người đàn bà, và bồi thường lại cái nhà đã bán đi không? (cái nhà ấy tên của người vợ).

Nếu sau người kia có tiền thuê thầy kiện, mà người đi kiện thì nghèo, có thể xin nhà nước cho thầy kiện cãi cho mình không? Nếu được thì cách xin thế nào?

LỜI ĐÁP. — Anh em người đàn bà góa mà bà nói trên ấy không thể lấy tư cách gì mà kiện người đàn ông kia được, vì các anh em vợ không phải là những người thân-thích của anh em rể. Đấy là nói về tài sản, còn như danh giá, mà cho là có mất đi nữa thì là lỗi tại người đàn bà góa ấy, chứ không bị một người đàn ông kia. Cái nhà ấy do người đàn bà góa bán thì kiện bắt người kia bồi thường thế nào được?

Về việc kiện cáo, những người nghèo không có tiền thuê thầy kiện và trả các lệ phí khi bạ giấy cũng được xin tư pháp bổ trợ, tòa án sẽ cử thầy kiện cãi cho. Phải làm đơn bằng giấy (thường rồi gửi đến quan Biện-lý tòa án sở tại mình ở và đính theo một cái giấy nhận thực rằng người xin tư pháp bổ trợ không có tài-sản gì phải đóng thuế gì, và một tờ khai bà rõ cảnh sanh nhai của mình thế nào mà không có tiền đi thưa kiện.

Ph. h-L.

CÁC HOÀNG THÂN XIÊM-LA QUA ĐÔNG-DƯƠNG

Nữ hoàng-thân Valaya, hoàng tỉ-tử Paraobatra, và phu-nhân cùng các viên chức theo hầu từ Angkor trở về đã tới Pnom-penh ngày chủ nhật, các ngài đã đi thăm Pnom-penh ngày hôm thứ hai, và ngày thứ ba. Sáng ngày thứ tư sẽ đi Saigon.

HÀI ĐÀM

Mất trộm quan!

Quá nửa đêm ở 24 gian, nhà đốc C... đang ngủ im lìm, bỗng thấy cả nhà, nào người chạy ngược, kẻ chạy xuôi tất tả hình như có mất trộm mà đi tray tìm kẻ gian phi vậy. Thấy thế có người hỏi đốc C... mất đồ vật gì, thì đốc trả lời:

« Nào có mất đồ vật gì đâu!! Ấy là chúng tôi mất trộm quan!!

— Quan gì lại đến nỗi thế?

Quan viên ơn... quịt tiền.....! »

Thoại phong.

Sự trách-cứ các xã trong việc bắt rượu lậu

(tiếp theo)

Chẳng biết mỗi năm sở vệ-sinh đến lấy mấy rượu ở các nhà mấy rượu ty để phân chất mấy lần, và rượu ấy đem về phân chất kết quả ra làm sao. Ta không có ý nghĩ gì về cái cách chất rượu ty, nhưng ta muốn hiểt rõ thế nào, để mà yên thị trong các xã, cho dân sự khỏi bình phẩm lắm lời rất nghiêm ngặt. Viện vệ-sinh lấy mẫu mà phân chất một lần, nghiệm thấy thế nào cho dân biết, còn công hiện gấp mấy điều-thuyết cho dân hiểu rượu của họ chất lấy có chất độc, vì lẽ gì thực chưa tin việc ấy chết nào.

Và lại rượu lậu ở một cách tự tư bình thường bằng các thứ men tự nhiên. Các rượu ty thì dùng các chất hóa học làm cho nó bốc men lên rất nhanh chóng, ta đã từng nghe thấy người bán rượu nói rằng làm khi trong các thùng rượu còn thấy các chất hóa học ấy. Hiệp lại mới hay rằng rượu lậu không làm sao, chứ nồng rượu ty hay nhiều đấu. Có lẽ lời ấy là lời bịa đặt thêm ra, không đúng. Song ta cũng nên có cách gì mà chứng minh cho đích xác là lời ấy nói mà phải.

Những viên-chức thương-chánh làm ở các tỉnh kỳ thực là những người làm việc cho các chủ Hathương bán rượu. Ấy thế mà tiền lương lương các viên ấy lại do sở chi-thu chung chịu. Sở chi thu chung sở rượu cũng sở được một phần tiền lời về số rượu bán được, vì sở tiền ấy đáng sở chi để vào lương hàng các viên chức. Vậy thì làm sao việc bán rượu, không giao ngay cho sở thương-chánh, vì sở ấy trông nom những việc khó-

khẩu, và tốn kém. Đó là không kể các quan Nam phải sai thiếp vào luồn để ngăn ngừa sự nấu rượu lậu kia đấy.

Trong những khi bắt được rượu lậu, sở thương-chính đứng kiện đòi bồi thường, phải chịu các phí-khoản về việc truy-vấn, cản phí lộ-trình về việc cấm thúc thân thể, thì sở thương-chính không phải chịu. Người chủ lĩnh trưng rượu được lợi về việc bắt rượu lậu làm sao lại không dự vào một phần phí tổn. Nào có thể mà thôi đâu, nếu ra sức trừng phạt việc nấu rượu lậu, mà rượu bán được tăng lên, thì cuối năm người chủ lĩnh-trưng lại được một số tiền thưởng khá to. Đó là một cái quảng cáo thế lệ về việc bán rượu bây giờ, khá lợi cho sở chủ thu chăng Đông-dương, mà từ năm 1926 đến giờ sở chủ thu chung phải chịu một phần cho các sở chi thu riêng. Song biết đâu theo một cái thế lệ khác, số thu nhập lại không được nhiều hơn, mà thu nhập lại không dễ dàng hơn.

Trong năm 1911, nhà nước Đương mẫu có giấy hợp đồng về việc thầu rượu, song cũng có hỏi ý kiến dân sự về sự bãi cái độc quyền nấu rượu. Người Nam xin bãi cái độc quyền ấy là một mối gây nên sự khổ chịu, vì sự thi cảm ở các thôn xã, làm tai hại cho các gia-đình, mà không lợi gì cho sở chi-thu, thì có phải là thêm bao nhiêu thuế, họ đứng cam lòng xin chịu. Đáng về đương luân-lý mà nói tại nhà nước phàn nàn về sự không bán được rượu, cũng có điều bất tiện cho nhà nước đấy nhỉ. Có khác gì nhà nước buôn rượu không. sự kể ra nói thì cũng không đúng, nhưng lẫn kẻ họ thường nhân đó mà bày vẽ ra lắm chuyện, đem phao đồn ở chân thôn quê đấy.

Ta tưởng nên để cho tự do buôn bán như nhà nước định thì hành về việc nước mặn; mà sở vệ sinh sẽ bắt bẻ trong nom, còn lợi hơn cái thế lệ ngày nay, sự đi được bán được nhiều ít là tùy cái giá rẻ, và cái vị ngon hay không.

Làm như thế thì nhất là từ được những sự khám xét, thu sâu, làm cho dân sự nhà quê lắm nào cũng ấy nay lo sự luận luỵ.

Lại còn lợi là làm cho việc cải-lương hương-chính chóng mở mang, và chóng thành nền nếp.

Vì bất các hương-chức chịu trách cứ về việc thuế rượu nên những người Nam khá giả như các nhà luận, các điền-chủ, và các hương-quan không ai muốn ra làm các hương chức.

Cứ như ngày nay việc đòi hỏi các viên ấy ở luận cũng đã là quá đa rồi. Kể ra cũng là vì tại cái-cước cá-nhân chưa được phân-minh nên sinh ra hay phải đòi hỏi như thế. Thực thế, cái thế thuế toán không thể kể là thế gần nước được. Vì thế cho nên mỗi khi người làng có cái mảng-đa muốn lĩnh thì các hương-chức lại phải đi lại chứng nhận.

Nhưng nếu theo như bản án của tòa Phá-án, thì mỗi khi người làm thương-chính bắt được oan rượu tại một khu đất công, mà không biết là oan rượu của ai, thì các xã phải chịu trách từ về đường hình phạt, thì thực là phá hại việc cải-lương hương-chính, các hương-hội chỉ có những người lăng nhăng ăng-rỡ mà thôi, thiệt thế là ngăn-ngừa đặt ra bằng cả, các công việc dự định bỏ cả.... Nói tóm lại là một sự đáng bỏ thực làm vậy.

Ta phải biết đất công là tất nào, đất công thường ở đâu, và đối với đất tư công nhà ở, đất công xa gần thế nào.

. . . . . .

Chính-phủ Bảo-hộ cũng có đất công, chính-phủ Đông-dương cũng có đất công chính phủ nước Pháp cũng có đất công. Nếu trong các đất công ấy có rượu lậu, cha ai có giữ giêm vào, thì sở thương biết xử trường làm sao.

Nếu mấy tin đồn kia mà thật đúng thì tiền cả mấy vị công-sở, mấy vị thủ-hiến, mấy vị toán kế kia, cũng phải bị truy tố về việc cho phép đặt sòng bạc tại một vài thành-phố hiện-thời, phát giấy thu tiền, và thu tiền về mấy khoản kia đấy nhỉ! Hay là lại truy-tố cả hội-đồng thành-phố Hải-phòng, Nam-định, mà thành phố Nam-định cũng như thành-phố Hải-dương không phải là một thành-phố Tây. Hay là truy tố các hội-viên thành-phố An-nam.

Tòa Phá-án vẫn xưa nay chỉ xét về đường luật-pháp, và chỉ có thể chiếu các luật pháp đã có mà nghĩ xử thôi, vậy trường tòa Phá-án nên kíp sửa đổi lại bản nghị-định ngày 18 Octobre 1921 đi, nhược bằng không thì không nên theo đuổi sòng cuộc cải-lương hương-chính nữa, cả về đường chính-trị cho chí về đường tài-chính cũng vậy. Hay là trong ngân-sách hàng xứ chỉ nên biên một khoản mà thôi là: « Lãi số thu-nhập dùng để nộp tiền phạt về rượu lậu của kẻ vô-danh giấu ở các khu đất công.

Lược dịch ở báo Moniteur d'Indochine

Tin Saigon

Hội-đồng quản hạt

Sau buổi hội-đồng phiên thứ nhất hôm có M. De Lachevrotière làm nghị-trưởng thì mười ông nghị-viên Annam có gởi sang Par's và ra Hanoi bức điện-tín sau này:

Quan Thượng-thư thuộc-địa Paris, quan Toàn-quyền Đông-dương tại bộ Thuộc-địa Paris, quan quyền Toàn-quyền ở Hanoi.

Phiên hôm ở nghị-trường Hội-đồng quản hạt, M. De Lachevrotière được toàn phiếu của các ông nghị-viên Pháp có một tại Hội đồng hôm ấy, mà ông ấy vẫn là người thân mọ và khiến khi-là người Annam hoài, cho nên các nhà đại-biểu Annam chiều hôm nay đều bỏ phòng Hội-đồng không dự hội. Podam những sự không trải với quốc-thể thì chúng tôi đã nên chịu cả, nhưng nay xem cái việc bầu cử ấy không có chút tình gì là thân-ái với người Annam thì chúng tôi thất ngờ không thể nào đi-huỷ được.

Ký tên: 10 nghị-viên Annam

Các trường cao đẳng tiểu-học Cần-thơ và Mỹ-tho

Tại trường Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt ở Cần-thơ và Mỹ tho nay mới trường đất ra một chức thị học.

Chức ấy sẽ để dành cho những người có bằng tú-tài Tây và tuyển theo tỉ lệ đi định ở điều 244 trong bộ luật học.

Nếu không có những người đỗ bằng tú-tài xin làm thì những chức ấy sẽ do quan Thống-đốc Nam-kỳ tuyển theo cách làm hợp-đồng và do quan Toàn-quyền duyệt y.

Tin sau cùng

Quan Toàn-quyền Varenne có ứng cử nguyên-lão nghị-viện hay không?

M. Gomot, là học lâu năm nhất ở nguyên-lão nghị-viện, định không ra ứng-cử ở hạt Puy de Dome nữa.

Báo *Petit Parisien* có nói các nhà đại-biểu có mời ông A'exand e Varenne ra ứng-cử.

Bệnh-tình pa-đê nước Đức

Pa-đê nước Đức đau nặng, song cũng không có gì là nguy-hiểm. Tuy vậy, các vận thần lấy làm lo sợ.

Đọa lao động ở Úc đại lị ê

Các hội phản khoa thuộc ở Melbourne quyết nghị bãi lệ làm giờ phụ. Kể từ ngày hôm nay, công việc hàng ngày cứ đến hôm 17 giờ thì thôi. Các hội lao-động ở Sydney cũng quyết định như thế.

A. R. I. P.

VIỆC PHỤ-TRÚC ĐÊ

Nói đề các nhà thầu-khoán được biết rằng sắp có đấu-giá các việc phụ-trúc đê.

Những việc ấy sẽ chia ra làm 4 lô như sau này:

Sơn-tây

1· Đê sông Nhị-hà -- Từ Cổ-đô đến Chu-quyến.

2· Đê sông Nhĩ-hà -- Từ Sơn-tây đến Sông-Đây.

Hưng-yên

3· Đê sông Nhĩ-hà — Từ Hưng yên đến sông Luộc.

Phủ-lý

4· Đê sông Nhĩ-hà -- Từ Chu-trác đến địa phận tỉnh Nam-định.

Trong khi đang làm, sẽ năng trả tiền cho các chủ thầu luôn.

Các nhà thầu-khoán muốn biết các thể-lệ làm thế nào thì đến tỉnh lỵ các tỉnh Sơn-tây, Hưng-yên, Phủ-lý, hay là đến tòa Công-chính Hanoi (sở trị-thủy) mà hỏi. Bỏ thầu cũng bỏ ở các nơi ấy, hạn đến 28 tháng một tây là cùng. Chương-trình các cách-thức làm việc, làm bằng tiếng Pháp và tiếng Annam, ai xin sẽ cho một bản. 5.965.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các người mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết cái tên họ từ giấy cái báo, hoặc là giới cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đề tiện kiểm. Vậy các người thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thêm quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 22 44
15 giờ 23 46

Giá thóc gạo!

Gạo hạng nhất, một tạ	11	90
nhì,	11	30
ba,	10	20
Thóc hạng nhất,	6	60
Hạng nhì	6	35

Giá hạn. — Kể từ ngày 24 Novembre 1926, giá hạn ở khu Nhà-nước định là 13 $. 40.

Thời giá quốc trái:

Ngày 23 Novembre 1926

3 %, hoàn dần	62 $. 50	
3 1/2 %, hoàn dần	82 $. 05	
4 %, vĩnh viễn 1917	48 ' 10	
4 %, » 1918	47 $. 00	
6 %, » 1920	69 $. 00	
5 %, hoàn dần 1920	72 $. 00	
4 %, » 1925	83 $. 00	
3 %, vĩnh-viễn	49 $. 85	
5 %, 1915-1916	55 $. 20	

Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp trễ các vật khai giá không kể, đến ngày chủ nhật 28 novembre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon do đường Tourane.

Các thư từ ở Hanoi từ đem xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 27 novembre 1926.

Tin đường sá. — Đường thuộc-địa số 4 trong khoảng từ Quảng-trị đến Huế bị mắc nghẽn trước, thì nay đã đi lại được như thường.

Đường hàng-không từ Kratié đến Savannakhet. — Đường hàng-không từ Kratié đến Savannakhet nay có lệ bắt đi.

Cuộc mở số công-thái Đông-dương. — Đến ngày 1er décembre 1926 hồi 8 giờ sáng, tại phòng hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi sẽ mở số công-thái Đông-dương lần thứ 19.

Bi-ét phần trăng số sẽ được hoàn lại như sau này:

Một phần	10.000 đồng.
—	1.000 —
Mười hai —	500 —
Một nghìn mười sáu —	100 —

Cuộc rút số công-thái ấy sẽ do một hội-đồng sau này trông nom:

Quan Tài-chính thống-trưởng hay là một viên đại-biểu quan Tài-chính làm chủ tọa, một viên đại-biểu quan chánh Mật-thám, quan Tổng-đốc Hà-đông Ngô làm hội-viên và M. Bean chủ-sự ngạch coi-trị thống sự lại sở Tài-chính làm thư-ký.

Phái-bộ thanh-tra thuộc-địa. — Quan Thanh-tra thuộc-địa Bigot thuộc về phái-bộ do quan Đông thanh-tra Tix sở đương đầu đã tới Huế ngày 20 novembre. Hiện ông Bigot đang khám xét Jude sở trong Huế, chừng mấy hôm nữa thì sẽ ra Bắc.

Quan coi-trị Krantheimer về nghỉ. — M Krantheimer, quan coi-trị bạng nhất, Đốc-lý Haiphong, nay được nghỉ 8 tháng, lĩnh cả lương, để về Pháp.

Chức Bảo-lý Haiphong. — Như lời báo báo đã nói trước, nay quan Toàn-quyền đã bộ nghị-định cử quan coi-trị hạng nhất Eckert sung cỡ viên thực-thụ tại Tòa án cai-trị, làm Đốc-lý thành-phố Haiphong, thay M. Krantheimer về nghỉ.

KINH CÁO

Kể từ ngày 25 Novembre 1926, Monsieur Jam cổ-đông của công-ty Bartholomeau Jam et Cie không có dự phần ấy nữa, công-ty ấy từ giờ do Monsieur Bartholomeau thu lợi, đặt hiệu là Bartholomeau et Cie. 5.957

Một nhà hai vợ chồng nhiều con muốn mượn cả giáo dạy trẻ thêm ở nhà. Ít là phải có bằng Sơ-học Pháp-Việt sẽ nên hỏi lương bằng lương nhà nước. Hỏi tại nhà báo. 5.958

MỘT VIỆC THỰC TIỄN BỘ

Sự tiến-bộ ấy là mất có 0$60 mà tự mình chế lấy được một lít-re rượu vang bổ tốt bằng thuốc QUINTONINE. Thuốc QUINTONINE là một thứ thuốc mới rất tốt, bổ huyết, bổ gân, trị bệnh suy nhược, mệt nhọc, xây huyết, đau gân. Một lọ, dùng để làm một lít rượu vang bổ giá là 0$66.

Bán tại: Hiệu Bảo-chế L. Blanc Rue Paul Bert, Hanoi

Hội-chợ Hanoi

Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

Trại lính ở chùa Thông. — Chính-phủ vừa tr.ích ở số dự-toán Đông-dương lấy một số tiền lớn để làm lại đường chùa Thông ở Sơn tây một cái trường bình-bị rất lớn theo như kiểu mẫu của trường Châlons bên Pháp. Trường ấy sẽ có một nơi tập nói lụn-lạn, các phòng chứa hơi khí, chứa các bình-khí, có đào cả hầm hố chắng lưới thép, đặt sáng bắn lên các tàu bay, vân vân. Lại làm thêm những trại binh rất lịch-sự có đủ chỗ cho ba nghìn quân, các phòng cho các quan võ và dinh cho một quan sáu nữa.

Việc cướp tàu « Hanoi ». — Ông trưởng tàu ấy là M. Crushot có làm tờ trình quan Lãnh-sự Pháp tại Hongkong về việc tàu *Hanoi* bị cướp như sau này:

Tàu khởi hành hồi 7 giờ, khi các phía nam Nam-pang chừng 15 hải-lí thì tới bị hai người hình khách Trung hoa ngồi hạng nhất từ Fort-Bayard sổ đến gặp sáng lục đục tới và bắt tôi phải vào trong buồng. Tức thì mấy đứa nữa đều có súng-lục cả trao tới vào buồng. Trong tàu có bao nhiêu súng và thuốc đạn thì chúng cướp mất cả, rồi cạnh giữ lấy tôi. Ở mạn sau tàu người ta có nghe thấy tiếng súng bắn.

Một tên cướp xem chừng là thống tướng bắt tôi đem các thủ-khán và thủy-thủ ra và lấy hết tiền bạc. Rồi chúng phá máy vô tuyến điện và lấy súng lục đuổi người thư-ký về tuyến đi. Rồi chúng bảo tôi cho tàu chạy đến cái đảo Sa-moun và chúng bắt người đến tài sẽ mở hết máy chạy. Chúng dọa giết hoài, nên phải nghe chúng.

Trong khi chúng cướp đánh, có hai chiếc ngoài lính khố xanh phải hai viên đạn, rồi vết xác xuống bể. Tuồy thế phải hai người bị thương. Các quan viên và hành khách đều bị giữ ở trong các buồng, bọn cướp lột sạch những hành-khách ở các buồng và ở tầng giữa tầng là thấy thế. Hồi 10 giờ 30 thì ngang qua tới mũi Saint John.

Thống tướng tới tôi phải tắt đèn hiệu đi bỏ và dọn sẵn không nghe thì nổ ngay. Ở phía đông-bắc công to lắm khiến cho tàu đức cả về đằng sau, cái thang tàu thì bị hai đứa canh rình ở đó thì trông thấy Cap-Rock.

Thống tướng thì bảo với bọn nó rồi thì bắt tôi đưa tàu về Bias-Bay. Hồi 11 giờ 25 thì tới nơi. Bọn giặc đưa tôi mãi vào trong sâng vững và đến 18 giờ thì chúng xuống cả mấy chiếc thuyền chạy sẵn đến chúng nó. Tức thì tôi cho tàu ra khỏi vũng ở tây nam đảo Single hồi 18 giờ 10 và 21 giờ 25 thì tới Hongkong.»

Đề nếu có gì mất là hai hòm đựng được 70 000 đồng tiền vàng của sở Thương chính Trung-hoa gửi đi Hongkong, không kể tiền ăn cướp của các hành khách. Thường tàu bị cướp 250 đồng tàu chở hành khách đi 6 miền duyên hải Trung-hoa hoa gió cũng có vào sát ở chung quanh chỗ các quan tàu, chỗ lái tàu và buồng vô-tuyến. Cái rủi ro là đồng rồi và có người canh thì có cướp cũng khó làm gì được. Vậy mà ở tàu *Hanoi* hôm đó, bọn cướp kể có thừa một lúc nào để ngờ mà chúng vào được, cũng là chúng đã định sẵn từ trước.

Muốn bán một cái xe ô-tô còn tốt lắm, 15 mã-lực, 7 chỗ ngồi, thiệt có một dịp hiếm có. Hỏi tại số 49 bis, phố Paul Bert, Hanoi. 5.947

LE TRESOR SOUS MARIN

Đại phim ảnh tiểu-thuyết 10 hồi

CHIẾU TẠI RẠP

FAMILY-CINEMA

Hồi thứ 1, 2, và 3 chiếu ngày thứ tư 17 đến thứ sáu 19 novembre.

Hồi thứ 4, 5, v 6 chiếu ngày thứ tư 24 đến thứ sáu 26 novembre.

Hồi thứ 7, 8, 9, và 10, chiếu ngày thứ tư 1 đến ngày thứ sáu 3Décembre 1926.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chí Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Các đại-biểu Trung Nam-kỳ ra xem Hội-chợ Hanoi. — Đến ngày 26 novembre các đại-biểu Trung Nam kỳ ra xem Hội-chợ Hanoi sẽ tới nơi. Đến tối 2 décembre có mấy ông thân thương Bắc-kỳ sẽ đãi tiệc các phái-viên tại hội Khai-trí tiến-đức.

Khảo cứu về loài chim. — M. Delacour là phái-viên của viện Vạn-vật-học đi khảo-cứu về loài chim ở Đông-dương đã ở Buôn ra Bắc ngày hôm kia.

Nhà máy điện. — Công-ty điện-khí Đông-dương có lời bẩm các nhà mua điện về các đường điện phố hàng Bông, phố Neyret, đường Félix Faure bẩm rằng việc chữa lại phần đường ấy đến ngày 26 này sẽ xong. Từ ngày ấy giờ đi điện khí lại phân-phát như thường.

Ngoại tòa xử. — M. Đặng-đức-Dao, đã tốt nghiệp ở lớp học hành chính miền Thượng-du, nay được bổ thư-ký tập sự, niên-bổng 350 đồng và bổ đi «bang sự tại tòa sứ Hòa-bình.

M. Vũ-ngọc-Thụy, thư-ký tập sự ở Kiến-an, nay được thăng thư ký hạng sáu.

Kỳ thi trí-huyện hạng ba. — Sáng hôm qua thi định một bài chữ nho ra chữ tây. Chiều hôm qua hội-đồng sẽ họp hạch để hỏi những điều mà những người được vào kỳ vấn-đáp. là MM Lê-quang-Tiến, Nguyễn-viết-Lễ, Nguyễn-văn-Ninh, Nguyễn-tiến-Đỗ. Hội-đồng ấy, có ủy-viên là M. Graffeuil giám-đốc các việc chính-trị và hành-chính và hội-viên có: MM. Valette quan coi-trị hạng nhì tại phủ Thống-sứ, Ng-đình-Quỳ tổng-đốc tự tòa Thượng thẩm, Ng-tất-Tế tuần-phủ Thái-bình.

Văn-phòng của Bảo-kỳ nhân-dân đại-biểu bất nghị Bảo-kỳ nhân-dân đại-biểu bất-thường họp tại mồng một décembre 1926 rằng, kể từ mồng một décembre 1926 văn-phòng của viện sẽ dọn sang nhà số 14 phố Marc-hal-Pétain (cựu là phố Bắc-ninh, gần cột đồng hồ).

Nay kính cáo
Thư-ký văn-phòng
Bùi-đình-Tá ký.

Sách mới tiếp được: *Gương thiếu-niên thứ hai của Nam-đồng thư-xã* giá tặng. Sách dày 44 trang, in tại Vĩnh-Thành công-ty, giá mỗi quyển 0$10.

Một người lính đi tàu bị mạn. — Thư bảy trước, có một người lính Tây ở Sơn-tây xuống, đi tàu thủy của hãng Sauvage xuống Haiphong để về Tây, chẳng may ngã xuống sông mất. Tàu thủy có dừng lại để tìm, nhưng tìm mãi cũng không thấy.

Trực xuất cảnh ngoại. — Những người Khách Đường-bào-Hang, Lâm-Nhu, Lý-Vĩ-n, Lý-á-Se, Trần-bảo-Hiền, Lê-Tứ, Lý-á-Tê, Hứa-nhi-Đường, Trần-á-Tam, Hoàng-hi-Tuy, không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, nay đều bị trục ra ngoài địa-hạt thuộc địa.

Giấy bạc giả. — Theo giấy ủy quyền của quan dự thẩm Hanoi có mời thẩm đi cho xét, hỏi về việc làm giả một cái giấy bạc một trăm.

Nhân dịp về xem Hội-chợ

Xin mời các quí-khách đời gót ngọc đến hiệu chúng tôi mới mở ở tại 89, phố hàng Khay.

Bán đủ các thứ hàng tơ, lụa, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Saigon, hàng Bombay, và hàng Bắc-kỳ.

Xin mời các quí-khách chiếu cố cho.

NGUYỄN-ĐẮC
Số 89, Rue Paul-Bert, Hanoi

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương khu số ngoại Bảo-Chế hội-viên.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại Khoa, hộ-sinh, chữa mắt nổ của thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
— Chữa tê — Chữa tê —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIỜ LÀM CHỪNG : Giá 1 $00
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.
GIÁY NÓI số 326 Hanoi.

Các tin vặt. — Lưu-kim-Kio 21 tuổi, là người Trung-hoa ở 33, phố hàng Đường bị ăn phạt ba tháng tù về tội hội tin, Ng-thị-Năm 24 tuổi bán đồ mã ở phố Sông tô-lịch số 20, bị ăn phạt 3 tháng tù về tội ăn cắp và Lê-thị-Cửu tức Cửu Roan ở đường 114 số 8 bị ăn phạt tiền về tội đánh bạc, nay đều phải giải ra tòa án.

— Vũ văn-Tinh 24 tuổi, làm bồi ở số 17 ngõ Huyện, bị kiện là ăn cắp 33 $ của một người ấy, Trần-văn-Bình 17 tuổi, ở phố Nhà-thương khách ăn cắp quần áo của Ng thị-Tỷ cũng ở một nhà đều phải bắt giam để xét hỏi.

Theo như đơn của Vương-v-Việt nhà ở 52 phố Lò đá kiện Bùi-tụ-g-Tan ở phố Đường-thành số 28 là sang đặt vào nhà và đọa giết chết thì nay sẽ một-thám để xét xét hỏi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi hàng được như thế thì mới khỏi nhầm. 9029

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI PHÒNG

Các hàng-hóa ấn cấp dưới tàu. — Vừa rồi linh mật thám có bắt được một người ở tỉnh các hàng-hóa bỏ sau này là ấn cấp ẩn nấp ở dưới tàu. Hỏi lấy ở tàu nào, thì người ấy khai là vì ở trong bến, nên không biết cái hàng-hóa ấy lấy ở tàu nào.

Các hàng-hóa ấn cấp ấy là:

1 tấm nỉ màu dài 20 m, 50, rộng 0 m, 90,

1 tấm nhung dài 19m, rộng 0m,90.

1 mảnh gabardine dài 5m, 50 rộng 1m, 20

1 mảnh satin hoa đen dài 1m, 60 rộng 0 m, 90

Cộng tất cả giá đáng 500$, hiện nay còn để tại phòng lục-sự tòa-án Hải-phòng. Vậy ai mất những hàng hóa ấy ở tàu, thì nên trình tại tòa-án Hải-phòng, đinh theo đủ các giấy làm tang chứng nữa, để mà xin nhận về.

NAM-ĐỊNH

Tự tử hay sao. — Ngày 20 vừa rồi, người ta thấy tại khúc sông chỗ thắng làng Năng-tĩnh ra có một cái xác chết đuối là xác người con trai tên là Nguyễn-văn-Thuật, mà người chị tên là Thị-Hương vẫn đi tìm tự mấy hôm trước. Người ta nói rằng nguyên vì sự chia gia tài cho người bà để lại hết bình thế nào, nên Ng-v-Thuật mới nhảy đi tự hôm 16 novembre người chị là Thị-Hương đi tìm mãi không thấy, tới hôm 20 thì thấy đi chết đuối nổi ở sông rồi. Tội nghiệp!

Thuốc xe. — Bắt đầu tự ngày 1er Janvier 1927 trở đi, phàm các xe tay, xe đẹp, xe bò, xe ngựa và các hạng xe không phải là xe ô tô, chạy ở trong thành phố Nam-định, đều phải đóng thứ thuế hàng năm, tính như lệ sau này:

Các thứ xe	xe nhà	xe cho thuê
Xe tay bánh cao su	2$00	24$00
Xe tay bánh gỗ	1 50	21 00
Xe đạp	1 00	2 50
Xe 4 bánh cao su người đi	6 00	12 00
Xe 4 bánh gỗ người đi	3 00	6 00
Xe 2 bánh cao su người đi	4 00	8 00
Xe 2 bánh gỗ người đi	1 50	3 00
Xe ngựa chở hàng	1 25	3 00
Xe bò trâu ngựa kéo	1 00	1 00
Xe bò người kéo	0 50	0 50
Xe lợn	0$40	0$40

HƯNG YÊN

Mấy hôm giải hạn của dân đói cũng các nhà có trách-nhiệm về việc cứu-tế. — Thực các ngài, ba năm nay dân tỉnh Hưng yên chúng tôi hai lần bị lụt lội. Chiêu chúng nói các ngài cũng rõ cái nông nỗi dân đau là khổ sở thế nào! Các ngài là bậc công nhân nước lập riêng ra để xem nơi nào sẵn đến gạo, mười chiếm chín là hạo, thì mua mà giải cho, ở ở tỉnh lỵ xe nơi nhà quê cần ngài có thấu cho rằng đến đành tiền là dân đói đương cần gấm ba bát gạo, đề nông cho qua khi đói thì lại không được, mà những kẻ chợ nhàn người mẫn có trốc có bà tử tế, thì mỗi kỳ phát chẩn lại được thêm đầy, thêm vui đâu. Những kẻ ở cái lũ gianh tới thì dương khi sắp rét mướt cần có cái chăn, cái chiếu để đỡ thêm trong khi mùa đông đến đây thì không được mà những hạng

(Xem trang tiếp bên cột thứ ba)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

par Victor Hugo

(*Suite*)

Au point du jour, comme il s'assoupissait de fatigue, il fut réveillé par le grincement d'une porte qui s'ouvrait à quelque mansarde du fond du corridor, puis il entendit le même pas d'homme qui avait monté l'escalier la veille. Le pas s'approchait. Il se jeta à bas du lit et appliqua son œil au trou de sa serrure, lequel était assez grand, espérant voir au passage l'être quelconque qui s'était introduit la nuit dans la masure et qui avait écouté à sa porte. C'était un homme en effet qui passa, cette fois sans s'arrêter, devant la chambre de Jean Valjean. Le corridor était encore trop obscur pour qu'on pût distinguer son visage ; mais quand l'homme arriva à l'escalier, un rayon de la lumière du dehors le fit saillir comme une silhouette, et Jean Valjean le vit de dos complètement. L'homme était de haute taille, vêtu d'une redingote longue, avec un gourdin sous son bras. C'était l'encolure formidable de Javert.

Jean Valjean aurait pu essayer de le revoir par sa fenêtre sur le boulevard. Mais il eût fallu ouvrir cette fenêtre, il n'osa pas.

Il était évident que cet homme était entré avec une clef, et comme chez lui. Qui lui avait donné cette clef ? qu'est-ce que cela voulait dire ?

A sept heures du matin, quand la vieille vint faire le ménage. Jean Valjean lui jeta un coup d'œil pendant qu'elle était comme [illegible]

Tout en balayant, elle lui dit :

— Monsieur a peut-être entendu quelqu'un qui entrait cette nuit ?

A cet âge et sur ce boulevard, huit heures du soir, c'est la nuit la plus noire.

A propos, c'est vrai, répondit-il de l'accent le plus naturel. Qui était-ce donc ?

— C'est un nouveau locataire, dit la vieille, qu'il y a dans la maison.

— Et qui s'appelle ?

— Je ne sais plus trop. Monsieur Dumont ou Daumont. Un nom comme cela.

— Et qu'est ce qu'il est, ce Monsieur Dumont ?

La vieille le considéra avec ses petits yeux de fouine, et répondit :

— Un rentier, comme vous.

Elle n'avait peut-être aucune intention. Jean Valjean crut lui en démêler une.

Quand la vieille fut partie, il fit un rouleau d'une centaine de francs qu'il avait dans une armoire et le mit dans sa poche. Quelque précaution qu'il prît dans cette opération pour qu'on ne l'entendît pas remuer de l'argent, une pièce de cent sous lui échappa des mains et roula bruyamment sur le carreau.

A la brune, il descendit et regarda avec attention de tous les côtés sur le boulevard. Il n'y vit personne. Le boulevard semblait absolument désert. Il est vrai qu'on peut s'y cacher derrière les arbres.

Il remonta.

— Viens, dit-il à Cosette.

Il la prit par la main, et ils sortirent tous deux.

LIVRE CINQUIÈME
A chasse noire meute muette

I

Les zigzags de la stratégie

Ici, pour les pages qu'on va lire et pour d'autres encore qu'on rencontrera plus tard, une observation est nécessaire.

Voilà, bien des années déjà que l'auteur de ce livre, forcé, à regret, de parler de lui, est absent de Paris. Depuis qu'il l'a quitté, Paris s'est transformé. Une ville nouvelle a surgi qui lui est en quelque sorte inconnue. Il n'a pas besoin de dire qu'il aime Paris ; Paris est la ville natale de son esprit. Par suite des démolitions et des reconstructions, le Paris de sa jeunesse, le Paris qu'il a religieusement emporté dans sa mémoire, est à cette heure un Paris d'autrefois. Qu'on lui permette de parler de ce Paris-là comme s'il existait encore. Il est possible que là où l'auteur va conduire les lecteurs en disant : « Dans telle rue il y a telle maison », il n'y ait plus aujourd'hui ni maison ni rue. Les lecteurs vérifieront, s'il veulent en prendre la peine. Quant à lui, il ignore le Paris nouveau, et il écrit avec le Paris ancien devant les yeux dans une illusion qui lui est précieuse. C'est une douceur pour lui de rêver qu'il reste derrière lui quelque chose de ce qu'il voyait quand il était dans son pays, et que tout ne s'est pas évanoui, Tant qu'on va et vient dans le pays natal, on s'imagine que ces vues vous sont indifférentes, que ces fenêtres, ces toits et ces portes ne vous sont de rien, que ces murs vous sont étrangers, que ces arbres sont les premiers arbres venus, que ces maisons où l'on n'entre pas vous sont inutiles, que ces pavés où l'on marche sont des pierres...

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Là bài tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo [illegible]

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(*Tiếp theo*)

Mãi đến sáng, vừa một quá chợp đi được thì nghe tiếng kẹt cửa ở phòng nào mãi đàng cùng cái gác, rồi lại nghe thấy những tiếng giầy y như tiếng giầy trèo thang tối trước. Tiếng giầy gần lại. Ông bèn trở dậy, ra dòm qua lỗ khóa, cái lỗ khóa ấy cũng khá rộng, ông định dòm xem ai đi qua thì chính là người đã lẻn vào trong nhà đến nghe cửa ta hôm trước. Sau quả thấy một người dân-ông đi qua, nhưng lần này thì đi thẳng, không đứng lại. Ngoài lối đi hãy còn tối um, không thể nom rõ mặt được, nhưng khi người kia đi đến chỗ thang, thì có ánh-sáng ngoài đường chiếu vào, nom được rõ cái lưng người đi ra. Người cao lớn, bận một cái áo *ô-đình-gôt* dài, tay cầm một cái tay-thước. Quả thị là cái cổ lớn của thằng *Javert* rồi.

Jean Valjean giả-sử muốn nom lại cho thật rõ, thì có một cách là mở cửa-sổ mà nhìn theo ra ngoài đường. Nhưng ông không dám.

Sự đã rành-rành ra đó, người ấy thì mở cửa vào nhà có thìa-khóa riêng của mình, ra vào tự do như là nhà mình vậy. Thìa-khóa ấy ai đưa cho? Việc này nghĩa là làm sao?

Đến bảy giờ, mụ già vào dọn phòng, ông có ý nhìn kĩ dáng-điệu mụ, mà không hỏi-han gì hết, thì thấy mụ vẫn như thường.

Mụ vừa quét nhà vừa nói :

— Đêm qua, hẳn ông có nghe tiếng ai vào nhà?

Ngần ấy tuổi đầu, mà ở chỗ quãng đường đó, thì tám giờ tối là đêm khuya rồi. Nhưng ông cũng cứ tự-nhiên mà đáp lại :

— Ừ! thế nhỉ. Ai thế?

— Thưa đấy là một người mới đến thuê nhà ở.

— Người ấy tên là gì?

— Tôi cũng không nhớ. Gọi là ông *Dumont* hay là *Daumont* đại-khái như thế.

— Ông *Dumont* đó làm nghề gì?

Mụ già đưa cái mắt lấm-lét mà nhìn ông, rồi đáp rằng :

— Một nhà có lợi-tức quốc-trái mà ăn, cũng như ông vậy.

Có lẽ mụ không có ý gì cả. Duy *Jean Valjean* đồ cho mụ có ý.

Khi mụ đi ra khỏi phòng rồi, ông mới mở tủ lấy ra chừng một-trăm phật-lăng bằng bạc, cuộn lại làm một cuộn rồi bỏ túi. Ông đã hết sức nhẹ tay để đừng ai nghe tiếng bạc, nhưng chẳng may một đồng trăm-xu rơi xuống gạch, kêu đánh keng một cái.

Tối nhá-nhem, ông đi xuống gác, có ý nhìn ngược nhìn xuôi, thì không thấy ai hết, ngoài đường thật là vắng. Duy còn sợ có người nấp vào sau cây, thì cũng không biết được.

Ông lại lên gọi *Cosette*:

— Đi, con.

Ông dắt lấy tay con-bé rồi đi.

QUYỂN THỨ NĂM
Đi săn trong tối chó không được lên tiếng

I

Chiến-lược oái-oăm

Đến đây cần phải nói một vài lời về khảo-cổ giới thì rõi xem những hồi sau này, nó mới dễ hiểu.

Người chép sách này mà bắt-đắc-dĩ phải đem mình ra nói chuyện vẩn là ăn-hận lắm. Vậy thì trước-giả đây đã lâu năm xa vắng đất *Ba-lê* (1) Từ khi trước-giả từ bỏ kinh-đô ta, thì cuộc tang-thương biến-cải, giang-sơn không đâu còn y-vẹn. Bây giờ mới mọc ra một thành *Ba-lê* khác mà trước-giả hình như không quen-biết. Lựa là trước-giả còn phải nói rằng trước-giả yêu thành *Ba-lê*, *Ba-lê* vốn là nơi sinh của cái tri-khôn trước-giả. Từ năm trước-giả ra đi đến giờ đã biết bao nhiêu cửa nhà phá đi làm lại rồi, thành ra cái đất *Ba-lê* ngày thuở nhỏ của trước-giả, cái đất *Ba-lê* mà trước-giả chôn sâu ở trong dạ nhớ mà ra đi, bây giờ mà nói đến thì nó thành ra đất *Ba-lê* ngày xưa rồi. Nhưng xin độc-giả cho phép ta cứ cầm như *Ba-lê* ấy vẫn còn nguyên như thế mà kể chuyện. Vậy thời sau này có lẽ những chỗ trước-giả chép: « ở con đường ấy, có cái nhà ấy, » thì bây giờ nhà ấy không thấy đâu nữa, mà con đường ấy cũng không có nữa. Điều ấy thì độc-giả ai có công kiểm được lại, xin cứ kiểm lại cho tường. Còn về phần trước-giả, thì trước-giả không biết *Ba-lê* mới, tay cầm bút chép chuyện mà trước mắt thì vẫn tưởng-tượng nhìn thành *Ba-lê* cũ, lấy cái ảo-ảnh sự cũ ấy làm qui báu lắm. Trước-giả được mơ-màng thấy một vài chỗ trong cái kinh-đô cũ, vẫn y nguyên như khi còn ở xứ sở nhà như thế, thì tưởng chừng như là cố sự hồi-đầu chưa dẫn nối ra không hết cả, trong lòng lấy làm êm-ái. Kẻ đi vắng quê nhà mà còn được nay đi mai lại, thì những đường phố đối với ta tự-hồ vô-tình vậy; những cửa-sổ kia, những mái nhà kia, những cửa-ngõ kia đối với ta là vô can-thiệp, những tường kia đối với ta là ngoại-vật cả, những cỏ-cây kia thì cỏ-cây nào không thế, những nhà kia ta không ra vào thì đối với ta là vô dụng, những đá trải đường mà ta đi lên trên kia chẳng qua là bòn đá vô-tri...

(*Còn nữa*)

1 Ông *Victor Hugo* chép ra chuyện này nguyên năm 1861 vì phẫn đối với vua Nã phá Luân thứ III, tiếm ngôi Hoàng-đế, bỏ chính Dân chủ, cho nên đã phải ẩn dấy hơi-xa. Vì sau được ân xá mà còn đợi vua ấy ông cũng không chịu về nước. Mãi đến 1870, khi quân nước Pháp thua, đệ-chính đổ, ông mới chịu về lê quốc.

Những hồi tờ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang,	bán.	0 $ 50
	— II	203	—	0 45
	— III và IV	159	—	0 36
	— V và VI	193	—	0 45
	— VII và VIII	279	—	0 65
Phần thứ hai.	Quyển I	213	—	0 49

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . . 0 $ 20

Có sáu quyển gửi làm một gói . . . 0 80

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA
Cẩm-nang trích lục

Trị pháp đại-cương

(*Tiếp theo*)

Đại lãn đại nhiệt

Tam hoàng (trị thực nhiệt)

Hoàng-cầm, hoàng-bá, hoàng-liên.

Đại thừa khí (trong hạ)

Đại-hoàng, phác-tiêu, chỉ-thực, hậu-phác.

Tiểu thừa khí (khinh-hạ)

Đại-hoàng, chỉ-thực, hậu-phác.

Bình vị thừa khí (nhuận hạ)

Đại-hoàng, phác-tiêu, cam-thảo.

Bạch hổ thang (trị phục thử)

Nhân-sâm, tri-mẫu, thạch-cao, cam-thảo.

Lý trung thang (trị tạng phủ trúng hàn)

Nhân-sâm, bạch-truật, can-khương, trích-thảo

Bạch thông thang (trị hạ hàn)

Can-khương, phụ-tử, thông-bạch.

Lộ âm thang (trị nhất thiết hư hàn)

Can-khương, phụ-tử.

Phụ tử lý trung thang (trị trung khí hư hàn)

Nhân-sâm, bạch-truật, can-khương trích-thảo, phụ-tử.

Bổ dưỡng thủy hỏa khí huyết

Toàn chân thang (trị tỉ phế thận ba kinh)

Nhân-sâm, bạch-truật, thục-địa, phụ-tử, mạch-môn, ngũ-vị, ngưu-tất.

Tứ quân tử thang (bổ khí)

Nhân-sâm, phục-linh, bạch-truật, cam-thảo.

Lục quân tử thang (trị tỉ hư)

Nhân-sâm, phục-linh, bạch-truật, cam thảo, trần-bì, bán-hạ.

Tứ vật thang (bổ huyết)

Xuyên-khung, đương qui, thục-địa, bạch thược.

Bát chân thang (bổ khí huyết)

Nhân-sâm, phục linh, bạch-truật, cam-thảo, xuyên-khung, đương-qui, thục-địa, bạch-thược.

Thập toàn thang (bổ khí huyết

Nhân-sâm, phụ-linh, bạch-truật, cam-thảo, xuyên-khung, đương qui, thục-địa, bạch-thược, hoàng-kỳ, nhục-quế.

Bổ sâm thang (tuấn bổ nguyên dương)

Nhân-sâm, sinh-khương.

Lưỡng nghi thang (song bổ âm dương)

Nhân-sâm, thục-địa.

Nhân sâm dưỡng vinh thang (trị tỉ phế hư)

Nhân-sâm hoàng-kỳ, đương-qui, bạch-truật, phục-linh, thục-địa, bạch thược, đại-táo, trần-bì, ngũ-vị, quế-tâm, viễn-chí.

Nhân sâm đương vị thang (dưỡng vị khí)

Nhân-sâm, phục-linh, bạch-truật, cam-thảo, trần-bì, bán-hạ, hậu-phác, hoắc-hương, thảo-quả.

Khung qui bổ huyết thang

Xuyên-khung, đương-qui

Đương qui dưỡng huyết thang

Đương qui, đương qui.

Bổ trung ích khí thang (thăng cử)

Nhân-sâm, hoàng kỳ, đương-qui, bạch-truật, thăng-ma, sài-hồ, trần-bì, cam-thảo.

Biện trung ích khí thang

Nhân-sâm, hoàng-kỳ, đương-qui, bạch-truật, thăng-ma, sài-hồ, trần-bì, cam-thảo, ngũ-vị, bạch-thược.

Qui tỉ thang (bổ tâm huyết)

Nhân sâm, hoàng-kỳ, đương-qui, bạch-truật, phục-thần, táo-nhân, viễn-chí, long-nhãn, đại-táo, mộc-hương, cam-thảo.

Tứ thuận kiến trung thang (bổ trung khí)

Hoàng-kỳ, nhục-quế, cam-thảo, bạch-thược.

Sâm phụ thang (trị hạ nguyên hư hàn)

Nhân sâm, phụ-tử.

Tứ trợ âm (trị trung khí hàn)

Nhân-sâm, hoàng-kỳ, nhục-quế, bạch-truật.

Sinh hóa thang (trị phụ nhân huyết hư)

Xuyên-khung, đương-qui, đào-nhân, thán-khương, trích-thảo, nhân-sâm, nhục quế, hồng-hoa, ngưu-tất.

Sinh mạch tán (trị nhiệt thương nguyên khí)

Nhân-sâm, mạch-môn, ngũ tất.

Ngũ vị hoàn (bổ dương liễm khí)

Nhân-sâm, mạch-môn, ngũ-vị, bạch nhân, trần bì.

(*Còn nữa*) Phùng-năng-Tĩnh.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 25 novembre 1926 hồi 1 giờ — Tại nhà Học-chính Đông-dương 24 Boulevard Rodier des Hanoi gọi lĩnh-trưng in 15 vạn quyển sổ việc sinh Đông Pháp và lớp Dược bị cho các trường Sư-học.

Biên lộ để tại nhà Học chính Hanoi và các phòng Thương-mại Đông-dương.

Ngày 15 novembre hồi 9 giờ. — Tại tòa ba phố Thống sứ gọi lĩnh-trưng việc bầu các đồ dùng trong các văn-phòng các sòng-sở Bảo-kỳ từ ngày 1er janvier đến 31 đề cembre 1927.

— Đến ngày 75 novembre 1926, hồi 6 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá lĩnh-trưng việc mở rộng và [illegible] đường trong một đoạn từ Văn-điển đến Thanh-trì từ km 17 đến 8 + 500. Việc làm đáng 4 0/2 $ 00.

Ký quỹ tạm 7 $ 00.

Ngày 26 novembre hồi 9 giờ. — Tại tòa ba phố Thợ-nhuộm gọi lĩnh-trưng in các giấy má rồ sách cho các tòa Nam-án từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Ngày 27 novembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Marine Haiphong đấu giá mua các vật-liệu như thùng, vải buồm, chì, vân vân.

Vật liệu mua đáng giá 11 857 đồng.

Biên lộ để tại sở Công-chính Hanoi và phòng giấy Service Marine Haiphong.

Ngày 29 novembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Bưu-trong thư ba Hanoi (Sous Intendance) mua 35 tấn cải củ trong năm 1927.

Ký quỹ tạm 125 đồng.

Ngày 29 novembre 1926 hồi 15 giờ — Tại nhà thương Đồn thủy Hanoi gọi lĩnh trưng bán bánh mì cho nhà thương ấy từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Biên lộ để tại phòng giấy nhà thương Đồn-thủy Hanoi và nhà thương binh Haiphong.

Ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ 15 — tại sở Công-chính Hanoi đấu giá làm một cái nhà cho lớp cho trường kỹ-nghệ thực-hành ở Haiphong.

Việc làm đáng 15.476 $ 94.

Đặc ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ 15 tại sở công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một tòa nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực hành ở Haiphong.

Việc làm đáng giá 15.476 $ 94

Ký quỹ tạm 280 $ 00

Đến ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ, tại sở Công-chính sẽ đấu giá lĩnh-trưng việc sau này :

1. Làm một cái nhà cho sở Vệ-sinh ở phố Marc Pourquier.

Việc làm đáng giá 1.711 $ 95.

Ký quỹ tạm 80.00.

2. Chữa lại và lợp mái xưởng thợ mộc ở trường Kỹ-nghệ thực hành Haiphong.

Việc làm đáng 2.253 $ 78.

Ký quỹ tạm 85.03.

Ngày 1er décembre 1926 hồi 9 giờ. — Tại sở Tài-chính Hanoi gọi lĩnh-trưng vận-tải các vật liệu cho các sở Đông-dương (trừ sở Thương-chính không kể) tại Hanoi và Haiphong, hạn một năm, kể từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Biên lộ để tại sở Tài-chính đường Beauchamp ở Hanoi.

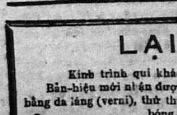
Ngày 2 décembre 1926. — Từ 9 giờ đến 9 giờ 30 và từ 15 giờ đến 15 giờ 30 tại tòa sứ Phúc-yên trong cơm tù, cơm người ốm ở nhà thương, trong lò lợn ở Phúc-yên, ở Đông-anh, ở Bạch-hạc.

Ngày 21 décembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Binh-lương (Intendance) Haiphong đấu giá [illegible] 700 000 litres rượu vang đỏ (chia làm 9 lô).

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,

Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta. Giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngấm lâu đa càng bóng và mềm, láng không hay rắp.



NGUYỄN-TIẾN HÀM

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses, Hanoi

Hạ giá. — Giá giầy các kiểu-hiệu tính theo catalogue n° 6 bị 5 %.

Một dịp *Rất lợi* cho các quí-khách mua hàng của hiệu *Mũ Nguyễn-ngọc-Linh* ở Hội-chợ, gian số 1 giầy F (gian dầu giầy auto)

Mua hàng của hiệu ấy ở Hội-chợ sẽ có biếu :

1° Một cái vé vào xem Hội-chợ.

2° Một quyển Lịch pochette 1927.

3° 1 cái bon để nội năm 1927, qui-khách có mua gì nữa xin đem bon ấy lại sẽ được trừ 5 °/°.

(Qui-khách ở xa gửi bon về cũng xin trừ)

Thế là lợi trước lợi sau it ra cũng được ngót 1 $ 00 giờ lên.

Có bán đủ các thứ mũ đủ các hàng để làm mũ, các thứ hàng để ăn mặc Tây, các fauards về écharpes en soie arunceuse en crepe de chine et en laine fantaisie và ô Tây cán rất đẹp hàng tốt giá bán nhất-định và phải chăng ai không tin sẽ có giấy cam-đoan.

NGUYỄN-NGỌC-LINH,

114 Rue du Chanvre — Hanoi,

Kính-cáo.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan

Muốn được một số tiền kỳ, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lần mua vé thứ giá là quan, cứ mỗi tháng lên 10 tháng mỗi tháng lên 2 quan quan. Hay nếu lần đầu, tiền được ngay cả vé, tháng chính có quyền có hưởng. Số vé trúng vé thì được số tiền kia, chỉ chín khi đánh lên một lần, thời hạn năm không ngại đâu, mà đã được kỳ nào muốn rút số, lại được số quyền khác một cái vé rồi quy số sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm làm kỳ dự xuất rút số : 15 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
2 lô.	500.000 quan
3 lô.	200.000 quan
5 lô.	100.000 quan
	50.000 quan

Tiền rút số tăm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Nhà nợ rất dễ cầm đồ trăng tâm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan như lần mua chiếm nhất.

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paradis, MARSEILLE (France) R. C. 4574

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Dévouement filial

Les sœurs Michaud qui végètent au hameau perdu de la Vermanche, dans le département du Cher, sont aveugles de naissance, toutes deux.

Sous leur vieux toit de paille, sur leur sol de terre battue; elles ont commencé, dès leur enfance, à travailler comme de bienfaisantes petites fées. Pendant que leurs parents labouraient la terre, cultivaient le verger qui les faisait tout juste vivre, elles arrivaient, à force de volonté, à tenir propre le ménage et même à préparer les repas; en ce temps là, qui fut pour elle le temps prospère de la vie, tout reluisait dans la chaumière; sur les pauvres meubles bien cirés. Les moindres objets s'alignaient dans un ordre minutieux.

Quand les voisins alors s'ébahissaient de voir les choses si bien rangées, les petites filles naïvement répondaient: « Eh! si nous n'avions pas soin de remettre nos affaires aux mêmes places, comment les retrouveriens nous après puisque nous n'y voyons pas ? »

La famille ainsi vivait presque heureuse quand, il y a une dizaine d'années, le père mourut, laissant le verger à l'abandon, laissant la mère épuisée de travail et à demi infirme. A ce moment on pensa bien faire, à la mairie du plus prochain village, en offrant de placer la veuve dans un hôpital, mais l'idée de se séparer de leur vieille mère jeta les deux sœurs aveugles dans un désespoir affreux: « Plus tard, supplièrent elles; plus tard, s'il le faut absolument; laissez vous d'abord essayer de vivre ensemble, nous ferons tout ce que nous pourrons. »

Et, quand je vais dire de ce qu'elles ont fait, vous croirez entendre un conte embelli à plaisir. Elles ont appris à filer de la laine, et, en prolongeant leurs heures d'études jusqu'au milieu de la nuit, bien entendu sans avoir besoin de lumière, elles sont aussi parvenues à apprendre à coudre, assez bien pour gagner quelque argent, avec de l'ouvrage confié par les bonnes âmes d'alentour. Elles ont appris à laver le linge, s'asseyant au lavoir à côté d'une voisine obligeante qui les avertit si c'est assez propre, ou bien s'il faut frotter un peu plus.

Dans les commencements, elles possédaient une chèvre dont le laitage composait d'ailleurs avec du pain, leur presque seule nourriture, et la vieille maman avait encore la force de la mener paître le long des routes, tout en ramassant du bois mort pour le feu des veillés. Puis la pauvre veuve est devenue en enfance, gardant l'envie de s'en aller comme autrefois sur les chemins, à la grande inquiétude de ses filles qui n'osaient plus perdre le contact de sa robe.

« Mon Dieu disaient-elles, si elle s'égarait, si elle allait choir dans quelque fossé. Comment ferions nous pour courir à sa recherche, puisque nous n'avons point d'yeux ? »

Aujourd'hui, cette crainte n'est plus, car la mère est alitée, et elle est devenue aveugle à son tour! Et les deux sœurs redoublent de tendresse pour celle que jamais elles n'ont vue et qui ne peut plus les voir. Elles redoublent de travail aussi afin de lui procurer tout ce qui peut adoucir son déclin. Elles s'ingénient à la distraire, elles s'évertuent à la tenir bien propre, et, détail qui me semble odorable quand il s'agit de la changer de linge, elles font chaque fois pieusement chauffer la pauvre grossière chemise à la flamme de quelques branches mortes ramassées à tâtons dans les bois.

Jamais elles n'ont demandé l'aumône, Jamais on n'a entendu sortir de leur bouche un murmure, ni une plainte.

Au milieu de leur éternelle nuit, tâtonnant sans cesse et cherchant avec leurs mains; elle ont une douceur toujours égale et une sorte d'inaltérable contentement.

Pierre Loti

Cái gương hiếu thảo

Hai chị em Michaud sống thừa ở một thôn hẻo lánh miền Vermanche về quận Cher, cả hai chị em đều mù từ khi lọt lòng mẹ ra.

Ngay từ bảo thơ ấu ở trong cái nhà tranh cũ kỹ nền đất, hai chị em đã hay làm hay làm như thể hai tiên cô vậy. Trong khi cha mẹ cày ruộng, làm vườn, vừa kiếm đủ cái ăn cho khỏi đói, ở nhà hai chị em cố sức chăm chỉ, cũng dọn dẹp nhà cửa được sạch sẽ, và lại thổi nấu được cả bữa ăn nữa. Độ ấy là độ trong đời hai chị em vui vẻ nhất đấy, nhà cửa đồ đạc đâu đấy rất là sạch sẽ bóng bẩy; bàn tủ tồi tàn mà lau đánh rất sạch sẽ, đồ đạc bày biện rất có thứ tự.

Láng giềng thấy làm ăn ngăn nắp thế, lấy làm ngạc nhiên, thì hai chị em tự nhiên mà đáp rằng: « Khốn nhưng chúng tôi mắt đã không trông thấy, nếu không xếp đặt đâu vào đấy, thì khi cần đến biết lối nào mà tìm ? »

Gia đình ấy như vậy cũng đã tạm vui sướng, cách mười năm về trước đây, người cha mất, bỏ vườn tược không kẻ trông nom, người mẹ vì làm lụng vất vả quá đoản đi và dở đau tật. Hồi bấy giờ, nhà thị-sảnh ở xã gần đấy, mở lòng nhân đưa bà đem mụ già ấy vào nuôi trong một nhà thương; nhưng hai chị em đứa bé mà lòa ấy nghĩ đến nỗi phải cách biệt mẹ già, thì lấy làm đau đớn quá chừng; chúng kêu: « Xin để khoan đã, khoan đã, khi nào thế bất đắc dĩ hẵng hay. Hãy để cho chúng tôi cố sống với nhau xem sao; chúng tôi sẽ được đến đâu xin cố đến đấy. »

Giờ tôi có kể chuyện những công việc của hai chị em nhà ấy làm, thì độc giả lại cho là một câu chuyện đặt cho vui.

Hai chị em học đánh sợi, đêm ngày nào cũng thức đến nửa đêm chẳng nói thì ai cũng biết tất cả thế cũng chẳng phải cần đèn lửa gì cả, sau hai chị em lại biết khâu, rồi nhờ có những người từ thiện quanh đấy giao việc cho làm, thì cũng kiếm được ít tiền. Hai chị em lại học giặt nữa, lúc ra bến giặt, thì ngồi cạnh một người láng giềng tử tế nào đó, hễ quần áo khá sạch rồi, hay là còn phải vò nữa, thì người ta bảo cho.

Thoạt kỳ thủy, hai chị em có được con dê cái, thì cả nhà chỉ ăn sữa dê với bánh, bà mẹ lúc bấy giờ còn đủ sức vừa dắt dê đi ăn cỏ ở vệ đường, vừa nhặt cái để đêm có cái sưởi.

Rồi sau bà lão hành lẫn thẫn, chỉ đòi đi lang quanh ở ngoài đường, hai cô con gái rất là lo sợ, lúc nào cũng phải giữ luôn lấy áo mẹ. Hai chị em thường nói: « Trời ơi! chúng mình mà lòa, ngộ khi mẹ lạc, hay mẹ ngã xuống hố thì biết lối nào mà tìm ? »

Bây giờ thì hai cô không phải sợ điều ấy nữa, vì bà lão nằm bẹp ở giường, và con mắt bà cũng bị lòa nốt. Hai chị em hết sức trông nom bà mẹ là người mà hai chị em không được trông thấy bao giờ, và người ấy cũng lại không trông thấy hai con nữa. Hai chị em cố sức làm lụng để nuôi mẹ cho trong lúc tuổi già được dễ chịu. Tìm hết cách làm cho mẹ được vui, làm cho mẹ được sạch sẽ. Xem một việc nhỏ này thực đáng ngợi khen, mỗi khi thay áo cho mẹ thì hai chị em đốt mấy cành cây sờ soạng nhặt được trong rừng để hơ cái áo của mẹ một cách kính cẩn cho áo ấm mẹ mặc.

Không bao giờ chị em chịu ngửa tay đi xin, không bao giờ thấy chị em có ta thán kêu ca gì cả.

Suốt đời ngày cũng như đêm, lúc nào cũng phải sờ soạng, mà bao giờ cũng vẫn êm đềm vui vẻ như không.

N. V. L.

Chuyện La-lan phu-nhân

Một bậc nữ kiệt thứ nhất ở đời gần đây

« Than ôi! tự do! tự do! khắp đông tây, suốt xưa nay, biết bao nhiêu tội ác đều mượn tiếng mày mà làm ra » đó là lời nói lúc sắp chết của La-lan phu-nhân (Mme Roland) là một bậc nữ-kiệt thứ nhất của nước Pháp.

La-lan phu-nhân là người thế nào? bà ấy sống vì tự do, chết vì tự do; La-lan phu-nhân là người thế nào? tự do nhờ bà ấy mà sống, tự do vì bà ấy mà chết; La-lan phu-nhân là người thế nào? bà ấy là mẹ Nã-phá-Luân, (Napoléon) bà ấy là mẹ Mai-đặt-nái (Metternich); bà ấy là mẹ Tỉ-sĩ-Mạch (Bismarck) Mã-chi-Ni (Mazzini), Gia-li-ba-đích (Garibaldi) và Cát-tô-Sĩ (Kossuth); nói tóm lại, thì bao nhiêu vĩ nhân của châu Âu ở thế kỷ thứ mười chín đều phải cho La-lan phu-nhân là mẹ, bao nhiêu văn minh của châu Âu ở thế kỷ thứ mười chín đều phải cho La-lan phu-nhân là mẹ, vì cớ gì thế? là vì vĩ nhân và văn minh của châu Âu ở thế kỷ thứ mười chín, đều bởi việc đại cách mệnh của nước Pháp mà sinh ra, mà việc đại cách mệnh của nước Pháp thì nhờ La-lan phu-nhân mà sinh ra.

Cách nay độ hơn một trăm năm mươi năm, đúng vào lịch Tây năm 1754, tháng ba ngày mười tám, ở kinh đô nước Pháp, ở chợ Pha-lê, ở nhà một người thợ kim hoàn, có một đứa con gái, khóc oe oe mà hiện ra thế giới, tức là cô Mã-li-Năng (Manon Philipon) mà là La lan phu nhân ngày sau đấy. Nhà ấy vốn là nhà gia tư tầm thường, người cha tính khí lương thiện hèn yếu, người mẹ thì tính mạnh có chí khí trượng phu, cha mẹ sẵn kiệm dành dụm, là một nhà người dân lương thiện ở cái thế giới hòa bình. Cha mẹ như thế, mà đẻ được La-lan phu-nhân, cũng vì thời thế tạo anh hùng, chớ không quan hệ đến nòi giống. Khi lớn tuổi, cũng đi học, chịu sự giáo dục ở cái xã-hội tầm thường; tuy vậy, bà ấy vốn có thiên tài cao vót, sức lý giải giàu, sức tưởng tượng cũng giàu, cho nên người sự giáo dục ở nhà trường, những cái bà ấy hiểu lấy, lại lợi ích đến gấp năm gấp mười. Tuổi mới lên mười, các sách cổ đã đọc được cả, nhất ham đọc những chuyện các giáo ở Gia-tô vì đạo lưu luyến, và các bia kịch tả sự nội loạn của nước Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) cùng các văn chương thi ca của các bậc anh hùng hào kiệt thất ý đời xưa, thường trầm ngâm khẳng khái, đặt mình vào trong chuyện, coi những người trong sách vì với mình, thường thường phàn nàn rằng mình không sinh ở nước Ti-ba-đạt (Sparte) và nước Nhã-điển (Athènes) hai nghìn năm về trước, thì gặp sinh lại mà ra nước mắt ra, cha mẹ trông thấy, lấy làm lạ mà không cấm được. Anh em chị em cả thảy được sáu người, không may đều chết non cả, cho nên cái cảnh ngộ của La-lan phu-nhân khi tuổi trẻ, rất là lặng lẽ buồn rầu. bởi gặp cái cảnh ngộ lặng lẽ buồn rầu, cho nên càng thích tìm bạn ở trong quyển sách. Cảm tình ngày càng thêm, lý tưởng ngày càng sâu, đọc cái tờ của bà ấy khi sau gửi cho chồng: « Cái tính đa cảm của tôi, là tự giời xui ra thế, sinh trưởng ở nơi lặng lẽ cô độc, ái tình chuyên chú vào một nơi, càng thấm càng sâu sự thương sự vui, khi hát khi khóc, tự đâu mà sinh ra, rồi xoa chửa vào trong óc, đương lúc những đứa trẻ khác vui chơi ăn uống, mà tôi ngoài nghĩ việc đời, trộm nghĩ thân mình, vẫn có cái cảm khái vô cùng vậy », thì cái kỳ khí của bà khi tuổi trẻ, cũng đã thấy một chút rồi.

Nhiệt tâm của phu nhân, trước nhất chú trọng về tôn-giáo, năm mười một tuổi, được phép của mẹ cho vào ở nhà tu, để học đạo được một năm, sau lại đến ở nhà bà ngoại được một năm, rồi mới về nhà. Phu nhân là người hiền lành nhún nhường và thông tuệ, cho nên người nhà yêu, bè bạn mến, được hưởng cái phúc bình hòa như thế đến mấy năm.

Tuy vậy, cái sinh nhai mặt ngoài, thì vẫn là hòa bình, mà cái tinh thần bên trong, thì vẫn tư tưởng một sự cải cách lớn; Khi ấy cái tư tưởng chính giới ở nước Pháp mầm mống ra đã lâu, đã từ trước khi bậc nữ hào kiệt ấy chưa đẻ, đến buổi ấy càng bành trướng, càng kịch liệt, tự nhiên tràn vào trong cửa cái gia-đình bình-hòa ấy. Cô thiếu-nữ thần kinh rất linh mẫn ấy, đã nuôi nên cái nguyên động lực trong kiến cao thượng tự bao giờ mà không tự biết. Cô thiếu nữ ấy ngày nào cũng đọc sách, ngày nào cũng suy xét sự lý đã hiểu rằng những cái tập quán di truyền là cái gốc mà hại của xã hội, ngày càng thêm chán, thêm ghét, càng lo cách để phá bỏ đi, thường có cái khí khái tự do độc lập, không tựa vào quyền thế và không theo hơi thừa của người khác. Cái gì mà bà đã không cho làm phải, thì dẫu đem uy sấm sét, dùng sức muôn cân, cũng không cướp nổi chí bà mà bắt bà theo gương được, đó là cái đặc tính của bà. Và sau lấy cái thân yếu ớt mảnh dẻ của một người đàn bà, ở trong hoạn nạn mà không sai lầm tới lúc sống chết mà không khuất phục, thả một bông hoa văn minh tươi chói ở trong cái thời đại tối tăm, đều nhờ có cái tinh thần ấy và cái phách lực ấy vậy.

Bà ham đọc các chuyện anh hùng đời xưa, trong lòng mê say cái chính thể cộng hòa của nước Hi-lạp và nước La-mã đời xưa, lại trông thấy bờ bên kia Đại-tây dương, nước Mỹ mới gây dựng mà phát đạt tiến bộ rất mau, bởi thế cái bụng yêu bình đẳng, yêu tự do, dần dần như đun như sôi ở trong gan óc cô thiếu nữ ấy.

(Còn nữa)

X. dịch thuật

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

82, phố Paul-Bert, Hanoi



LAN-PHƯƠNG

19, Hàng Đào, Hanoi

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ núi chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.



Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Nhiều tây. . . . . 3$80 - 3$00 . . . . . 2$00 - 1$20 - 0$80

Mũ núi chai: 3$00 - 2$50

3062

Xe LUCIFER tại trường thi

Cuộc thi chạy giơ

Nhất: BỒNG

Ba: TIÊN

Cuộc thi Đình-chiến

Nhất: BỒNG

Nhì: MÉGY

Đều đi xe LUCIFER cả

Xe ấy bán tại hiệu **AVIAT**

Số 112

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Trùng-dương-nữ nói:

— Ta nhân cái cơ-hội này, tất sao cũng được sắp phụ-quân.

Nói xong, liền đem quân bản-bộ thẳng tới dinh *Tống*, sai người vào báo với *Dương* lục-lang. *Dương* lục-lang sực nhớ ra mà bảo rằng:

— Việc này ta vẫn còn nhớ, chỉ vì từ lúc binh-đao rối loạn, thành ra từ bấy đến nay, âm tín không thông. Nay nàng đã đem quân bản-bộ đến đây, cũng là một việc rất hay, ta nên ra nghênh-tiếp.

Dương lục-lang truyền lệnh sai *Nhạc thắng* đem quân đi đón *Trùng-dương-nữ* tiến thẳng vào trong quân-trướng, cùng *Dương* lục-lang làm lễ tương-kiến. *Dương* lục lang mừng rỡ hỏi sao cho xiết. Hai người cùng kể lể những chuyện sau xưa.

Dương lục-lang nói:

— Đợi cho việc quân yên rồi, ta sẽ bẩm với thân-mẫu rồi sẽ xin làm lễ cưới.

Trùng dương-nữ nói:

— Tôi mới đến đây, chưa lập được chút công trạng gì, cũng muốn nhân dịp này giả cách đem quân đến giúp *Tiêu* thái-hậu để làm nội-ứng, rồi sau trong ngoài cùng đánh, quyết có thể thành-công được. Chẳng hay tướng-quân nghĩ thế nào?

Dương lục-lang nói:

— Công-việc thành bại cũng ở một trận này, nếu hiền-thê chịu vì ta mà dụng tâm như thế thì can chi lại không nên.

Trùng-dương-nữ nhận lời, liền đem một vạn quân bản bộ giả-cách phá ngang trận thế của quân *Tống* mà đi. Bọn *Nhạc thắng* và *Mạnh lương* cũng giả cách đem quân đuổi theo. *Trùng-dương-nữ* đi thẳng đến dưới chân thành, cất cao tiếng lên mà gọi quân *Liêu* mở cửa.

Quân *Liêu* phi báo *Tiêu* thái-hậu rằng:

— Muôn tâu thái-hậu! Có một viên nữ-tướng đem quân phá ngang trận-thế của quân *Tống*, tiến đến chân thành, xin vào cứu-viện.

Tiêu thái-hậu truyền cho các quan văn-võ triều-thần trèo lên trên trái xem ngắm thì thấy viên nữ tướng ấy đang đuổi đánh quân *Tống* ở phía ngoài thành. Mở lá cờ tướng đi trước có viết mấy chữ đại-tự rằng: « *Hà-đông Trùng-dương-nữ* ». Các quan triều-thần vào tâu, *Tiêu* thái-hậu mới sai người mở cửa thành ra nghênh-tiếp.

Trùng dương nữ tức thì đi thẳng vào trong thành, tâu với *Tiêu* thái-hậu rằng:

— Muôn tâu thái-hậu! Kẻ hạ thần là con gái *Trang* lệnh-công ở *Hà-đông* Số là *Lưu-chúa* từ khi bị vua *Tống* đem quân đến đánh, vẫn có lòng cảm tức bấy nay bởi vậy ngày nay sai thần-thiếp đem quân tới đây, để giúp thái-hậu cùng lấy thiên-hạ.

Tiêu thái-hậu mừng rỡ mà phán rằng:

— Nếu *Lưu chúa* quả có lòng giúp ta đánh *Tống* thì ta xin thề rằng khi nào lấy được thiên hạ, sẽ cùng chia đôi.

Tiêu thái-hậu truyền đặt tiệc ở chốn điện-đình, để khoản đãi *Trùng-dương-nữ*. Khi uống rượu đến nửa chừng, *Trùng-dương nữ* đứng dậy tâu rằng:

— Hiện nay quân *Tống* vây thành, sự thế đang rất nguy cấp, vậy kẻ hạ-thần xin đem quân bản-bộ ra đánh, để gọi là lập chút công-trạng trong khi buổi đầu.

Tiêu thái-hậu chuẩn tấu. *Trùng-dương-nữ* lạy tạ lui ra. *Dương* tứ-lang (tức là *Mộc dịch* phò mã) nghĩ thầm: *Trùng dương nữ* khi trước đã hứa lời muốn kết duyên với em ta, có lẽ nào bây giờ lại đem quân đến giúp *Tiêu* thái-hậu. Việc này tất có duyên cớ chi đây.

Dương tứ-lang nghĩ vậy, mới tâu với *Tiêu* thái-hậu rằng:

— Muôn tâu thái-hậu! kẻ hạ-thần cũng xin đem quân bản-bộ ra trận, để giúp *Trùng-dương-nữ* cùng đánh quân *Tống*.

Tiêu thái-hậu nói:

— Nếu được phò-mã cùng đi thì còn gì hay bằng!

Mộc dịch phò-mã vâng lệnh lui ra, cùng *Trùng dương nữ* thương-nghị việc tiến binh.

Trùng-dương-nữ nói:

— Quân *Tống* dẫu nhiều, nhưng phá rất dễ. Phò-mã cứ đem quân ra trước, cùng quân *Tống* giao chiến, rồi tôi sẽ theo sau.

Mộc dịch phò-mã mỉm cười mà bảo rằng:

— Cứ như lời nữ tướng-quân nói thì thành *U châu* này chỉ đánh một trận là có thể phá tan được vậy.

Trùng-dương-nữ ngạc-nhiên mà hỏi rằng:

Sao phò-mã lại nói câu ấy?

Mộc dịch phò-mã nói:

Tôi cũng giữ tướng-quân cũng là người trong một nhà, hà-tất lại còn giấu diếm.

Nói xong, liền thuật hết đầu đuôi việc mình cho *Trùng-dương-nữ* nghe. *Trùng-dương nữ* mừng rỡ mà bảo rằng:

— Hiện tôi đã cùng *Dương* lục-lang bàn cái mưu này, bây giờ lại được phò-mã giúp vào thì lo gì mà không phá vỡ.

Trùng dương-nữ cũng thuật đầu đuôi câu chuyện cho nghe *Mộc dịch* phò-mã nói:

— Việc này cần phải bí-mật lắm mới được. Bộ-hạ *Tiêu* thái-hậu cũng còn nhiều tay võ-dũng. Ta làm thế nào mà trừ bớt được những nanh vuốt đi, rồi sau sẽ tiến binh.

Trùng-dương nữ nói:

— Phò-mã có nghĩ được kế chi không?

Mộc dịch phò-mã nói:

— Sáng mai ra trận, để tôi sai bọn *Thượng vạn-hộ*, *Hạ-vạn-hộ*, *Dược-nghĩa* và *Dược-tín* đi trước, rồi nữ tướng-quân đem quân bản-bộ đi tiếp theo. Ta chém bốn người ấy trước, và dẫn quân *Tống* thừa thế tiến vào thì chỉ trong chớp mắt, có thể phá vỡ được thành này vậy.

Trùng-dương nữ khen phải, rồi sửa soạn việc tiến binh. *Mộc dịch* phò-mã truyền lệnh cho *Thượng-vạn hộ*, *Hạ vạn-hộ*, *Dược-nghĩa* và *Dược-tín* đem quân đi trước. Các tướng vâng lệnh, mờ sáng hôm sau, một tiếng súng nổ, lại nấy đều mặc giáp cưỡi ngựa, đem quân tiến ra trước trận.

Tướng bên *Tống* là *Nhạc thắng* trông thấy *Thượng vạn-hộ*, liền quát to lên mà mắng rằng:

— Đứa nghịch-tặc kia, gần chết đến nơi, vẫn chưa chịu đầu hàng, còn đợi đến bao giờ nữa!

Thượng-vạn-hộ nói:

Bọn các ngươi cả gan tiến vào đất-tớ, từ-bấy đã gần tới nơi, vẫn còn dám buông lời khoác-lác!

Nói xong, tức thì múa đao thúc ngựa xông vào đánh *Nhạc-thắng*. Hai bên giao chiến mới được mấy hợp thì *Hạ-vạn hộ* và *Dược tín* đem quân ra tiếp-ứng. *Nhạc-thắng* biết sức không địch nổi, quay ngựa bỏ chạy. *Dược tín* thừa thế thúc quân đuổi theo.

Trùng-dương-nữ đem quân bản-bộ tiến lên mà quát to lên rằng:

— *Liêu-tướng* kia! Chạy đâu cho thoát!

Trùng-dương-nữ vừa nói dứt lời thì đã giơ đao chém chết *Dược-tín* ở dưới chân ngựa. *Dược-nghĩa* thấy vậy; còn đang lưỡng suồng kinh sợ thì *Nhạc-thắng* đã quay ngựa lại, chém cho một nhát đứt đôi người ra.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua nhưng xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3036

MUỐN BÁN RẺ !!

Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ :

Tủ sắt đựng bạc.
Tủ lim bày hàng.
Và các hàng da laine, vv...
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.

NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi.

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Cuộc hát Hội-chợ

Thu nửa tiền

Bản viện đã chọn 13 tích hát chèo cải-lương và 2 tích hát chèo cổ hay và buồn cười thứ nhất, diễn trong những ngày Hội-chợ (từ 28 Novembre đến 12 Décembre 926) để hiến các quí-khách các tỉnh về xem Hội-chợ.

Sắp sửa diễn

[illegible] TÀI
Hát chèo cải lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

Tối thứ tư 24 Novembre

NGỌN LỬA BA SINH
(Sự tích Đặng-Xuân)
Có vai thợ Hoạn ra trò từ đầu đến cuối.

Thu nửa tiền

Tối thứ năm và tối thứ sáu 25 và 26 Novembre

NỮ-TÚ-TÀI
Hát chèo cải-lương
Diễn lần thứ nhất
Nguyễn-đình-Nghị soạn

Soạn giả chính là nhà soạn những vở hát hát Trận cười và Oan bà-thị-Kính mà đã được nhiều quí khách ban khen. Ba chữ « Nữ-tú-tài » chắc các ngài cũng đã rõ cho là tích hát có văn-chương ý vị, mà lại trích theo câu chuyện, chắc các ngài được vừa lòng. *Bản tuy nàng mây quả bóng, Thuyền quyên có một anh sang thời hai.* Có nhiều tình tứ, quỉnh nào cũng vui, câu nào cũng nhỉ Mời các quý-khách chiếu cố.

Có bán vé từ tối thứ tư và buổi trưa thứ năm.

GRAND ARRIVAGE !!!

Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.
Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes -- pour ameublement -- Grand choix du Baguettes Dorées pour encadrement et tentures.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
7 Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n. 250.

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nước mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Laeaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kê-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3002

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Bốn tối hát chèo cổ đặc biệt là :

Tối thứ ba, tối thứ tư, tối thứ năm và tối thứ sáu
23, 24 25 và 26 Novembre 1926

Có nhiều quí-khách ngỏ ý cùng bản rạp muốn xem diễn mấy tối hát chèo cổ, vì tối chèo cổ là một lối hát riêng của xứ Bắc-kỳ ta, có nhiều câu hát rất hay và nhiều giọng hát rất êm ái rịu ràng.

Vậy bản rạp xin theo ý các qui-khách chọn những tích chèo cổ rất hay và rất vui trò để hiến các qui-khách mấy tối hát đặc biệt là :

Tối thứ tư 24 Novembre 1926
QUAN-ÂM THỊ KÍNH

Tích hát này rất hay. Có cảnh làm chay rất vui và ngoan mục, có toàn những các đào và kép ra đóng các pho tượng.

Tối thứ năm 25 Novembre 1926
TẠP KỊCH PHA HÀI-KỊCH

1° HẠNH-NGUYÊN CỐNG-HỒ
Cảnh Trùng-dài)

2° PHAN TRẦN
(Phan-sinh ốm tương-tư)

3° CHU MÃI-THẦN
(Cảnh Tuần-tỷ)

4° HÀNG MÃ THUA BẠC
(Đại Hài kịch)

Bốn tích này rất hay và rất vui, có đ các vai khôi hài như ; vai ông Lang, thầy bói, tuần ty, thợ-mã và thầy-cúng không ai nhịn cười được.

Tối thứ sáu 26 Novembre 1926
KIM NHÂM

Tích hát này cảnh nào cũng vui. Có vai cô-đồng và thầy bèo ra bông lơn và có vai đào hát giọng điệu rất hay và diễn bộ giả điên rất khéo. Cảnh cuối cùng có lập đàn khai-phương, phá-ngục.

Trong bốn tối hát đặc biệt này có hát đủ các lối đủ các giọng chèo cổ và tối nào cũng có bán vé từ mấy hôm trước. Xin mời các qui-khách lấy vé trước kẻo hết chỗ.

3005

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn—Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Tuồng Kinh ! Tuồng Kinh !

TRUNG-KỲ DIỄN-CỔ

GRANDE TROUPE DE THÉÂTRE HUÉEN

Tournée artistique de la Capital

Ban hát Tuồng Kinh chúng tôi xin có lời kính cáo các nhà ham mộ cổ-kịch biết cho rằng : chúng tôi không nài tốn phí, đường xa xôi ra đến Hà-thành hết lòng hiến quí-khách những cuộc diễn-kịch theo lối Kinh, quí-khách sẽ nhận cái hay ở trong nghề diễn-kịch nước nhà vẫn có một cái văn-chương riêng vậy.

Bắt đầu khai-diễn tại rạp chớp ảnh hàng Quạt

Tối thứ năm 25 Novembre

1 NỮ NHẠC MÚA BÀI BÔNG, CHÚC THỌ

2 TAM NỮ ĐỒ-VƯƠNG (đệ tam)
(Thứ tuồng này có vai lão Tạ-ngọc-Lâu bộ diện rất hay. còn đào thì có vai Phương-Cơ hát bài điệu nhiều điệu rất khó).

Tối thứ sáu 26 Novembre 1926
diễn hai tích :

1 NGŨ HỔ BINH LIÊU THOẠI BA NIẾU CHỒNG
(Có vai đào đóng vai Địch-Thanh rất hay. Vở tuồng này đã nổi tiếng khắp Trung-kỳ. là văn-chương tuyệt cú).

2 SƠN-HẬU ĐỆ NHỊ
Tuồng-Cổ—Vai nào cụp vai ấy.

Trong lúc Entr'acte sẽ có ca Huế rất hay
Chủ nhân kính-cáo

Thưởng người đâm thu

Có mấy công-tử, nhân đêm thu vui vẻ, có một giảng trong, muốn để nhan đi thưởng người trong nếu hình khang. Đến nơi nghe chỉ nọ bảo, chỉ kia đáp, các công tử thấy cảnh thấy người) thì lăng thưởng người đến ban lại cảng nữ nức, liền vào một nhà chị em kia chơi có khuôn khổ. Vào đến nơi chuyện trò chỉ kỳ một hồi thì chỉ em pha nước dọn bánh ra để tiếng các công tử thưởng người đêm thu. Đang ăn uống một công tử nói rằng : — Các chị đã mua được thứ bánh ngon lại ăn không hết chè thơm, lại mua thêm chả quế gì thế này chẳng có lương vị gì cả.

Vì chỉ em thấm rõ mua thứ chả tạp hiếu, thấy các công tử chê hai không biết giá nhời lại làm sao mấy tìm cách nói đối rằng :

— Thưa các quan, chả lắm duy chỉ có chả Kim-Thái là ngon nhất, nhưng vì chúng tôi không tìm thấy hiệu, mấy phải mua thứ chả này, xin các quan xơi tạm vậy.

Một công tử thấy nói thế biết chỉ em muốn quịch tuịch, liền ngâm ngay một câu rằng :

Khẩn vui tiếp bước tìm vào
Chân chả Kim-Thái đây nào thiếu chi
Số ba hàng ngang là gì ?
Kiện cam sư tử vì thi chẳng hay
Các chị em ngỏ rằng biết rằng sành sỏi nhưng chả ăn đi thao nên có nói thật không giám thế nước dám nào.

Thu-Hương

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại



Agents généraux : Indochine : CHARRIÈRE, DU DURCQ, GARRIGUENC & Cie

Furan S. A. F. — BÁN RAO HÀNG — Pervenche S. A. F.

RẤT HẠ GIÁ TRONG MỘT THÁNG THÔI

Nhà máy FURAN mới quý-khách nhân lúc giá hạ mà mua ngay, vì trong một tháng nữa giá sẽ tăng lên.

Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE, gọng gập, men đen, jantes bằng demi-nickel, tay vịn kiểu Anh, một cái túi, một cái ống bơm, một cái chuông, một cái che-giây xe, giá đáng 45 l 00, bán.	34$00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE, cũng như trên này, hai cái máy hãm giá đáng 48$00, bán.	35.00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE hai máy hãm, và một cái đèn.	36,00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE các thứ theo kiểu Anh, hai máy hãm kiểu Anh, yên hạng tốt, và đèn đất.	42.00
Xe đạp S. A. F. kiểu du-hành, đại lịch sự, cháng men xanh, có manchon và queue de billard đỏ, hai máy hãm lịch sự, yên hạng tốt, rất đẹp đẽ lịch-sự, giá đáng 55$00, bán.	45,00
Xe đạp S. A. F. đại lịch-sự theo kiểu Anh, hai máy hãm Anh, yên hạng tốt, đèn điện rất lịnh sự đáng giá 65 l 00, bán	52,00

Bán hạ giá tất cả đồ dùng về xe đạp và xe tay.
Mới có jantes MICHELIN, trục xe tay, gởi đi khắp các xứ ở Đông-dương.

VIẾT THƯ CHO MONSIEUR DEBIOLLE
116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIÂY NÓI SỐ 520 3057

BÁN ĐẤU GIÁ

Ngày thứ hai 29 Novembre 1926, hồi 9 giờ sáng, tại tòa Đốc-lý Hanoi, sẽ bán đấu giá một miếng đất ở phía trong phố Dieulefils (sau xưởng Phúc-Mỹ) mặt rộng bảy trăm tám mươi tám thước vuông (788m200).

Miếng đất ấy có đường đi nhờ ra phố Dieulefils.

Đặt giá. 1.576 p.0$

Có thể xem thể lệ tại ;
1° Sở Trước bạ 59 phố Jules Ferry Hanoi.
2° Sở Công-sản, 9, phố Balny, Hanoi.
3 Tại tòa Đốc-lý phòng Thư ký 5.956

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xuống đa dầy, đau đa dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Uroformine

Giá 1$30 một hộp

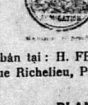
3001

NÊU thấy ai mắc bệnh suyễn, bệnh ho nên bảo người ta dùng thuốc hồng hồi, hồng điều yên (REMÈDE D'ABYSSINIE EXBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng ngàn người khỏi bệnh.

Cứ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh giấy thì mở đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc cuốn Abyssinie Exbard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng cuốn chung quanh hộp thuốc có in đầu-hiệu sau này mới là thực hiệu :



Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phồi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÀU BÒ 1$40

3001

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và hậu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, tổ các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

PÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi 3002

NHÀ Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



« Theo ninh tự-nhiên in ra đây, các không như có mấy thứ thuốc về những bịnh lạ, làm trò-cười cho mà-coa và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

« Các thứ rượu nhỏ cái ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng *Tonkinois* là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

« Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỗ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sản chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại rất quí, mà vị-tất có được công-hiệu chữa bịnh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền,
HANOI

Xin xem kỹ các con-bert [illegible] hiệu ở trong thư [illegible]

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 256

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sắc nhiễu, hàng lên nhiều tấm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng to (Bắc-kỳ như the, nuyên, Hanh, lục, bằng, quế, sản sản, vé hàng Saigon như Hanh, the, sản sản.

Nay mới sắp đặt các mặt, lăng thêm, mong đem vẻ sắc mới rộng thêm. Những hàng này bán buôn từng tấm, chớ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Chủ-bạch
YU-WO-TSEONG

3015

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một lọ cân cachets

3021

Bệnh hen

Dùng nước nóng và vương sốt mỗi cachets nổ và cachets nhỏ **ESPIC** 2$25 một hộp. Bán tại tất cả các hàng Bào-chế và tại phố St-Lazare, số 20, Paris. Cần người chế lý 5. ESPIC ở trên đầu thuốc.

Hỏi các người mắc bệnh trĩ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi **POMMADE MOYEN**, đừng do dự, hộp lớn mới đồng $50. Ở ngoài hỏi tại hiệu bào chế GUYOT, 172, B. St-Germain à Paris ; nhà thuốc LAFON ở LAOKAY.

1853

hế nào là bệnh trị?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trí khoa y-sinh
26, Phố hàng Đường, Hanoi



Ở NHÀ
MÀ CŨNG TRỊ BỆNH ĐƯỢC
BẰNG CÂY THÔNG BỀ

Các bệnh đau máy hô-hấp rất nặng không thể khinh thường được, dù chỉ đau xoàng mà thôi cũng vậy. Nếu không với trị bệnh, thì sẽ trở nên ghê gớm ngay. Nhưng nếu thực được thứ thuốc

GOUDRON GUYOT

thì không lo ngại gì. Thuốc ấy lấy ở cây thông bề, rất là hiệu nghiệm, hàng ngày kẻ mấy người nhờ thuốc ấy mà khỏi. Bệnh ho dai dẳng đến đâu, cũng trị được yên. Đau phổi thế nào mặc lòng, dùng thuốc ấy cũng công-hiệu lắm.

Đòi lấy thực hiệu GOUDRON GUYOT (nước, viên, hay bánh). Có hiệu ba sắc : lam, xanh, đỏ, và tên hiệu FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris (6e). Chớ lấy lẫn các thứ thuốc giống thuốc này.

Bán GOUDRON GUYOT
Ở tất cả các hiệu bào-chế

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX
Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — **Không sót**
Để lâu không hỏng — **Rẻ tiền**

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3005

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện mạo già đi,
là bởi các chất
đựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON

CRÈME SIMON

PARIS



giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cám thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

Rẻ thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọ
RÓM-SÀY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau róm-sày không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI

3003

ĐỒ KIM-HOÀN
BIJOUX GOLDTUBÉ
Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam



2 fr.00
Tiềnước : 0.60 —

Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên này, thực là nhẫn chắn đúng tuổi. Có khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr. 75. Khi quý-khách bèn rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua. Bên nay cứ ngài mua một cái nhẫn, cần các ngài không ưng ý, thì chuyển tên sau bản hiệu xá tiền lại trả.

Gần như nhẫn nhẫn, thì các ngài lấy một nhẫn. Bắt gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E
211, Rue Saint-Honoré, PARIS

thì chuyển tên sau các ngài sẽ nhận được, có nhẫn và quyền Catalogue có vẽ nhẫng cả thảy.

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI AN CƠM



UỐNG MỘT CỐC

ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney-Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



MÁY NÓI « ODÉON »

Hôm nọ sơn, cái bàn dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$** và **25$
đĩa hai mặt.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTE : NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,50**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dạ dày, bệnh ỷ chua vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi

3005

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 192. 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định :	Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi :	» **68.400.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngân	
ngày 30 Juin 1294 :	» **81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự :	M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm :	M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

3040

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)